SAN LEE NƯỚI BỒNG Năm 2916 — MỖI SỐ: 0$04 — NGÀY THỨ BẢY 4 DECEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1914

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	2$00	5$60	2$80	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Bản mạo báo sẽ bắt từ ngày 1er hoặc ngày 15 mỗi tháng.
Các ngài mua báo tin gửi trả cho hẳn trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue de Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HỮU-LUÂN
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 120

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Cái cảm-tưởng về cuộc hội-chợ năm nay

Hội-chợ Hà-nội năm nay là lần thứ tám. Hàng hóa và vật sản ở trong xứ Đông-pháp như ở Cao-mên, Ai-lao, Nam-kỳ và Trung-kỳ, ở các địa hạt xứ Bắc-kỳ đem đến bầy ở các gian hàng cũng gần giống như mọi năm

Nhưng xét ra cho kỹ, năm nay đã là năm thứ tám, công cuộc thành lập cũng đã lâu, mà xem các thứ hàng hóa và vật sản ở trong xứ đem bầy ra ở đó, so với mấy lần trước, cũng vẫn xơ xác như nhau, chẳng thấy cái gì là đặc sắc và tiến bộ hơn trước được mấy tí, nguyên-nhân cũng vì mấy cớ này.

Vào khoảng mười mười lăm năm nay, ở trong nước tuy đã có cái phong-trào chấn hưng thực-nghiệp, người mình đã nhiều người xô đẩy nhau vào nghề công nghệ thương, nhưng một là vốn liếng đã không được dồi dào, lòng thành tín lại ít người giữ được, cái cách hợp cổ doanh thương, vẫn chưa thấy mấy người làm được vững bền. khiến cho công việc ngày thêm phát đạt; hai là vì người mình trí khôn lười biếng không chịu dụng công suy nghĩ tự mình chế ra kiểu mới thức lạ, lòng thu lấy mối lợi to, chỉ thấy ai làm cái gì có lợi, thì đua nhau mà làm theo; cho nên công cuộc to lớn của mình đã rõ người gây dựng được, mà các thứ chế tạo mới của mình, cũng chưa thấy xuất hiện được mấy, và các thứ sẵn có của mình, cũng chưa thấy đẹp thêm tốt thêm được là bao. Thành-phố Hà-nội là trung-tâm-điểm về sự buôn bán, hàng hóa tụ hội rất nhiều, mà nói về đồ chế-tạo mới, đủ cung sự nhu dụng của người trong nước, thì mới có các thứ chế-tạo của mấy lò bát tạp, nói về các thứ sẵn có của mình đã từng sửa sang tô điểm, có thể thu được mối lợi của người ngoại quốc về, thì quanh đi quẩn lại, cũng chỉ có mấy thứ như đồ thêu, đồ khảm, đồ mây, vân vân mà thôi, còn thì nhan nhản chỉ thấy những hàng giầy hàng mũ, hàng may quần áo tây cùng các hàng tạp-hóa buôn hàng ngoại quốc. Nhân-dân các chốn thôn quê ta phần nhiều chỉ trông vào nghề nông, còn các thứ chế-tạo, vẫn chưa thấy sửa đổi và mở-mang thêm được mấy. Hằng năm đến kỳ Hội chợ, vâng lệnh quan trên sức về, thì cũng gắng gượng đem vài thứ hoặc là vật-sản, hoặc là đồ chế-tạo của mình đến bày ở hội; xét cái mục-đích của người dân thôn các tỉnh đến dự Hội-chợ đó, không phải là cốt để rao hàng đã đành, cũng không phải là cốt mong bán để lấy lãi, chẳng qua chỉ là vâng lệnh trên làm tắc trách cho qua chuyện thì thôi.

Các nhà công nhà thương ở các nơi thành-thị, thì lại phần nhiều hiểu lầm, cho Hội-chợ là buổi xa gần tụ hội, nên thách mua bán, là một dịp hòa hàng để kiếm lời, vì thế giá hàng đã tính cao hơn cái giá bán ngày thường một tí, lại gộp cả tiền thuê nhà, tiền vận-tải, cùng các thứ tổn phí khác, mà giá hàng khai cao vọt mãi lên; giá khai cao thì hàng bán không chạy, hàng bán không chạy thì phải lỗ vốn, vì thế đến phiên hội-chợ, họ cũng ra ý chán nản, mà không được vui vẻ hăm hở làm như mấy lần trước. Chớ ít người hiểu rằng Hội-chợ là một dịp để rao hàng, cho kẻ xa người gần, ai cũng biết cái hàng-hóa và cái danh hiệu của mình, mối hàng của mình ngày thêm nhiều ra, để lòng thu cái lợi lâu dài và to lớn. Hiểu lầm Hội-chợ là nơi bán hàng, chớ không phải là mẫu hàng, quả như lời ông chủ hội-đồng tổ-chức Hội-chợ đã nói.

Ấy vì mấy cớ ấy, mà ở xã hội ta mấy năm nay tuy vẫn có cái phong-trào chấn-hưng thực-nghiệp, Hội-chợ mở ra đã đến tám năm, mà kết-quả vẫn chưa được mỹ mãn cho lắm. Bà con ta khắp thành-thị cho đến thôn-quê, ai cũng nên hiểu rằng ở cái buổi giao-thông tiện lợi, thực-nghiệp cạnh tranh, tất phải trông vào nghề công nghệ thương, thì mới hòng thu được mối lợi; muốn cho nghề-nghiệp của mình xa gần đều biết mà mối hàng một ngày một đông thêm, thì lại phải nhờ cách quảng cáo cho khôn khéo. Chủ ý Hội-chợ mở ra, là cốt để giúp đỡ cho các nhà thực-nghiệp. Nhà công nhà thương có chế-tạo ra được kiểu mới thức lạ, nhà nông có đồ vật sản gì tốt tươi, đều được có dịp để phô bầy ra ở trước mắt công chúng, vậy ai là người có thể lực, có vị vọng lại có nhiệt thành ở các chốn thôn quê, nên hết sức cổ-động và giúp đỡ cho con em về đường thực-nghiệp; những nhà tư bản ở các nơi thành thị, nên dùng mắt tinh mà suy xét, tùy cái tính ham chuộng của loài người, mà chế ra kiểu cách mới, lại hiểu rõ Hội-chợ là nơi rao hàng rất tiện lợi cho mình, đừng có ham mối lợi con con trước mắt, mà bỏ mất mối lợi lâu dài về sau, khiến cho Hội-chợ hàng năm này, một ngày một sầm uất đông vui thêm mãi, thì đường kinh-tế của nước Nam sau này, mới có phần trông cậy được vậy.

H. T. B.

Việc Trung-hoa

Ngày 1er décembre

Ngô-bội-Phu bỏ việc phản công

Ngô-bội-Phu có điện lời chu-tri cho quốc dân Trung-hoa nói rằng Ngô bỏ việc chiến tranh, và sắp lui ở một nơi, vì Ngô không muốn can thiệp chính-trị nữa.

Trái khoán năm 1913

Có tin đồn rằng hội liên-hiệp ngân hàng định không giá số tiền lãi tháng Janvier về trái khoán in-phục phát-hành trong năm 1913.

Tình thế ở Hán-khẩu

Có tin rằng tình thế Hán khẩu còn gắng lắm. Hải quân ngoại quốc đã đem viện binh đến.

Tình thế Thượng-hải

Dư luận ở Thượng-hải cho rằng trong một tháng nữa, Thượng-hải sẽ vào tay quốc-dân-đảng. Tại các địa hạt Trung-hoa ở chung quanh Thượng-hải, đảng công-sản có đặt nhiều cuộc hội nghị, mà sở cảnh sát Trung-hoa không hề can thiệp đến.

Mấy tin ở Phụng-thiên

Quan tỉnh-trưởng Phụng-thiên muốn mở mang việc khai khẩn các miền giáp giới Mông-cổ nên đã định đem bán đấu giá nhiều đất rất mà chỉ để riêng cho người Trung-hoa.

Chánh-phủ Phụng-thiên đặt một sở coi việc đánh cá cho ba tỉnh phía đông.

Việc xuất cảng đậu đậu, và hạt đậu ở Mãn-châu bị khủng hoảng, vì thị giá ở Londres sụt xuống, và tiền tệ bấp bạt thăng giáng không nhất định.

A. R. I. P.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 1er décembre 1926

Nước Pháp

Tại thứ-dân nghị viện

Trong khi bàn về số chi thu của bộ ngoại-giao, M. Br and đọc diễn-văn có nói nước Ý nóng nảy, đã thì nay yên lòng rồi, mà mọi khuấy nước Pháp yêu-cầu cũng đã được như ý, và hiện nay cuộc giao-tế của hai nước đã hòa-hảo như trước; ông nói hai nước Pháp Đức phải hòa-hiếu với nhau, thì mới mong hồi-phục được hòa-bình cho Âu-châu. Về các việc ở Trung-hoa, ông có nói thành-phố vẫn cố sức không can thiệp vào chiến-sự nhưng bao giờ cũng hết sức bảo-vệ cái quyền lợi của mình.

Việc tài-chính

Trong bản tờ trình về số chi-thu của bộ tài-chánh, có nói số tiền lãi về nội-trái và ngoại trái, tính bằng nữa số các khoản tiền trong số chi tiêu năm 1927, nghĩa là 21.535 triệu. Số chi tiêu bằng năm tăng lên 1.400 triệu, thì số trái khoán hoàn đi cũng được bấy nhiêu.

Việc kiểm soát binh vụ ở nước Đức

Hai nước Pháp Anh chưa hợp ý nhau về việc triệt binh ở nước Đức. Hai nước còn phải định hạn đến ngày nào thì nước Đức phải thi-hành các khoản. Như vậy đến tháng mars, may ra có thể triệt ban hội-đồng kiểm soát Đồng-minh về.

Nước Bỉ

Việc mưu hại ở đường hỏa-xa Paris Berlin

Người mưu hại một đoàn xe về đường hỏa-xa Paris Berlin đã được tha.

Nước Đức

Tại nghị-viện

Nghị-viện Đức hiện đương bàn về số chi-thu các hạt trú-binh. Nhân dịp ấy M. Bell có nói nước Đức đã được vào hội Vạn-quốc bình-đẳng với các nước, thì không thể nào cứ trú-binh ở nước Đức nữa.

Phải bỏ tại hội Vạn-quốc

Các báo đăng tin rằng phái-bộ nước Đức đến dự hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc sẽ có MM. Stresemann, Von Schubert, Gauss, Bulow và Boltze.

Một cuộc hội-nghị

Ngày 3 décembre, các đại-biểu kỹ-nghệ Đức và Anh họp ở Londres để bàn về các vấn-đề kinh tế, và quan thuế.

Nước Anh

Việc dầu mỏ

Nghe đâu ông hội trưởng hội liên-hiệp dầu mỏ của nước Nga đương định với công-ty Standard Oil về việc nhượng cái độc-quyền dầu mỏ nước Nga. Nghe đâu công-ty Standard Oil đòi hoàn một số tiền về cái thị-giá thế giới để bồi thường cho các chủ cũ mỏ dầu.

Đường hỏa xa

Nay mai đường hỏa xa lại đi lại như thường, nhưng vẫn không chở than xuất-cảng.

Nhật-bản

Việc xuất cảng vàng

Chính-phủ sẽ đệ trình nghị-viện một bản dự án luật pháp về việc tăng số tiền kim nhà Nhật-bản ngân-hàng để có thể cho vàng được tự-do xuất cảng.

Cái vấn đề dầu hỏa

Vì ở bắc bộ Sakhaline mỏ mang việc khai mỏ dầu, nên bộ hải quân định xây cất bể lớn để chứa dầu ở các Hokkaido, hay là tỉnh Amour.

Mãn châu

Đảng cộng sản

Các quan Trung-hoa ở Cáp-nhĩ-tân không cho phép báo *Echo* xuất bản nữa. Báo ấy là cơ quan của đảng cộng-sản, mới đây đã bị cấm 15 ngày. Các quan có hạ lệnh bắt 7 người về hội Thiên-niên công-sản.

Phi-luật tân

Việc nhập cảng sắc nội

Quan Toàn-quyền Wood có nghị-định gia hạn sai thu lệ về việc cho phép đem các vật Đông-dương nhập-cảng một hạn 60 ngày nữa.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có người bà con nhà có 3 anh em gái con vợ cả, và 2 chị em gái con vợ lẽ; còn bố và dì ghẻ, gia tư có ít nhiều, nhưng vẫn tự và giấy má vẫn giao cho người con trưởng giữ. Hiện bây giờ người bố chia gia tài cho các con, nhưng người con trưởng không thuận. Vậy:

1. Người bố có thể tự quyền chia gia tài cho các con được không?

2. Cách chia gia tài phải làm thế nào cho đúng luật lệ?

3. Các con được giấy của bố viết lại cho, có trường phố nhận thực, có đã bằng cớ làm sai văn tự nhiều chăng về mai sau không?

4 Người vợ lẽ có dự gì vào việc đó không? (Người vợ này lấy không có theo sướt).

LỜI ĐÁP. — Việc ấy giải quyết rất dễ, là người cha còn sống thì muốn chia cho con nào hơn, con nào kém là tùy ý, người con trưởng ấy không thể không thuận được, vì theo như luật ta, người cha có quyền muốn truất phần con nào đi cũng được.

Luật chỉ dự định việc chia gia-tài cho các con, sau khi người cha mất mà không để nhúc thư lại thôi, còn khi người cha còn sống thì quyền ở người cha cả.

Có giấy cần người cha để lại cho thì chẳng cần làm rồi.

Người vợ lẽ ấy dù có theo sướt cũng không được dự gì vào việc chia đó.

Ph. h-L.

VIỆC HANOI

Thời-biểu

7 giờ 22 độ

12 giờ 25 độ

Giá thóc gạo !

Gạo hàng nhất, một tạ	12 ‰ 10
nhì	11 70
ba	10 70
Thóc hàng nhất	7 20
Tấm ngô	8 10

Giá hạn. — Kể từ ngày 3 Décembre 1926, giá bơ ở kho Nhà-nước tính là 1$ 12 / 75

Thị giá quốc trái

Ngày 30 Novembre 1926

3 °/.	hoàn dân	83 f. 50
3 ½ °/.	hoàn dân	82 f. 15
4 °/.	vinh viễn 1917	48 f. 75
4 °/.	» 1918	47 f. 50
5 °/.	» 1920	70 f. 40
5 °/.	hoàn dân 1920	71 f. 65
4 °/.	1925	81 f. 40

Ngày 2 Décembre 1926

3 °/. vĩnh-viễn	49 f. 90
5 °/. 1915-1916	56 f. 29

Quan Toàn-quyền đi thăm dân điền — Quan quyền Toàn-quyền cùng với quan Thống-sứ sáng hôm nay đã vào Ninh-bình thăm mấy cái đồn điền Tây ở trong ấy. Buổi chiều các ngài lại trở về Hanoi.

Đường vô Trung-kỳ. — Đường thuộc-địa số 1, về phía Bắc kinh-đô Huế, chỗ km 20 22-29 và 31 nước ngập sâu tới 0=70 không đi lại được và về phía Nam kinh-đô Huế, chỗ km. 61. nay không đi lại được.

Trong ngạch cai-trị. — M. Rocca phó cai-trị và Pháp nghị sắp sang thì ngạch đầu sẽ bổ làm chánh phòng thư ký tòa Đốc-lý Nam-định thay M. Kerdavid. Còn M. Forsans Marc là cai-trị hạng ba trước làm phó sứ Thái-bình và ở Pháp nghị sắp sang thì sẽ bổ đi Công-sứ một tỉnh Bắc-kỳ.

Quan Khâm-sứ Tissot bị ngã xe. — Bản-quán được tin rằng quan Khâm-sứ Tissot trong khi đi ô-tô đường Nam-định, gặp ổ gare Cầu-guột thì gặp một đứa bé con đi ngang đường, ngài liền lái tránh sang bên cạnh, cẳng may xe đổ, ngài ngã xuống ruộng gãy cánh tay phải. Bản-quán xin có lời chúc ngài chóng được bình phục.

Quan cai-trị Eckert đi Haiphong — Quan cai-trị Eckert lĩnh chức Đốc-lý Haiphong thì đến ngày thứ hai này sẽ xuất Hải-căng. Quan Đốc-lý sẽ là M. Krautheimer nên nay ở tại Hanoi, đến thứ hai này cũng xuất Haiphong với M. Eckert.

Hội-đồng bảo-hộ. — Hội-đồng bảo-hộ đến ngày 20 décembre sẽ họp tại phủ Toàn-quyền do quan Toàn-quyền Robin chủ tọa.

Tòa án cai-trị. — Phiên tòa án cai trị sau sẽ họp vào ngày 5 décembre do quan Cố-vấn Préau chủ tọa.

Tòa án đại hình — Chiều hôm qua hồi bốn giờ tòa án đại-hình họp gắp thăm lấy bốn ông bồi thẩm Annam, thì trúng tên những ông này:

Bồi thẩm thực thụ. — MM. Phạm-mạnh-Xứng, chủ hiệu Đông-phố Hà-nội, Lê-bá-Tư nghị viên Hải-dương.

Bồi thẩm dự khuyết. — MM. Đỗ-văn-Biểu thầu khoán Phú-thọ, Đỗ-văn-Bình tri-châu Lộc-bình Lạng-sơn.

Một việc đáng thương. — Được mấy hôm nay, ở chỗ bệnh tả là thường phát ra một cách rất nguy hiểm, thì có một người cu-li nhẵng may con gái bị chết, tuổi mà lý-trưởng sở-tại cũng tạt lấy 3 đồng bạc mới cho đem chôn, lý là nắm-nì mãi mới được giảm xuống 3 đồng. Thương thay! Người cu-li khốn khổ nhưng biết nói làm thì rất có, chứ hễ để có ai thương mình là cái phận khổ rách áo ôm, cho đến khi để nó làm nguyên đưa đến, rồi mới được phép đem con đi mà chôn. Việc này mới xảy ra trong vòng một tuần-lễ nay, chính những người đã cho tiền người cu-li này đều biết như thế cả

T. lại cáo.

Việc mừng các phái-viên Nam-kỳ. — Tối hôm qua, hồi 8 giờ, các tư-dân báo có làm tiệc tại hội Khai-trí để mừng các phái-viên Nam Trung-kỳ ra xem Hội-chợ Hanoi.

Thực đơn trong bữa tiệc ấy như sau này :

Bốn món gỏi chả
Canh yến Quảng-nam
Vịt Lâm-do quay thập cẩm
Bóng cá Hòng-hải
Gà quay Ngã-ba-thá
Vây cá Hạ-long
Tôm he Trà-lý
Măng tây của bể
Gà Kim-liên
Cơm gạo Mễ-trì
Trứng muối
Thịt nhồi khô nướng
Canh nấm Hà-giang
Nước mắm Phú-quốc
Bánh ngọt
Quả qui dang mùa
Rượu

Tiệc xong, quan thiếu Hoàng-trọng-Phu thay mặt thân hào đọc bài diễn văn sau này :

Thưa các ngài,

Nay thân hào Bắc-kỳ chúng tôi nhân dịp này mà được tiếp các ngài ở trong một nhà Hội-quán mà anh em trong ba kỳ cùng ta đã đồng tâm hiệp lực mà dựng nên ở đất Hà-thành này, chúng tôi lấy làm hân hạnh vô cùng.

Anh em chúng ta tuy rằng kẻ Bắc người Nam, non sông cách trở, nhưng cùng một nòi giống, cùng một phong tục, khi xưa cũng thuộc về một triều đình, ngày nay cùng ở dưới Đại-pháp quyền bảo hộ, thì cái mối liên-lạc, cái tình thân ái, cũng như là anh em trong một nhà ở riêng ra các nơi, mà vẫn thường sum họp bàn chung một tổ tiên, yêu dấu chung một gia-đình vậy.

Mới rồi xứ này không may bị phải thủy tai, dân tình gặp lúc khốn khó, xem ra khắp trong tục tỉnh, các anh em đồng bang đều sẵn lòng quyên trợ, người nhiều kẻ ít, gộp thành ra một món tiền rất to, để cứu tế cho những nạn dân. Càng tỏ thay lấy làm cảm động về việc nghĩa cử ấy.

Nay nhân dịp hội chợ Hanoi các ngài đã không quản xa xôi mà ra đây, để quan sát các nơi, chúng tôi được tiếp các ngài, tưởng cũng như được tỏ một ngành ở hèm đồng bào trong một nhà, xa cách đã lâu mà ngày nay tay bắt mặt mừng vậy.

Chúng tôi mong rằng : từ nay về sau, mỗi lần lục sản chúng ta ngày thêm bền chặt, và tình thân ái ngày thêm đằm thắm, tuy rằng hồn bể cũng như một nhà mà anh em mình thường được gặp nhau, thì vui mừng biết là nhường nào !!

Quan đốc phủ Phát có thay mặt các phái-viên đáp lại mấy lời cảm ơn cái thịnh tình của Bắc-kỳ đối với anh em trong Nam. Ông có nói người Nam với người Bắc đều là con một nhà, mà xưa nay xử với nhau như nhẽo là tại sử ta có cái lý-nông nổi ta trịnh chúa Nguyễn xưa kia chia bờ rạch cõi tranh danh nhau mà phân-rẽ nhau ra.

Một ngọn đèn lạ mắt!

Phố Hàng-khay (Paul Bert) mới có cái gì lạ mắt?

Một ngọn đèn, mà đủ ngũ sắc: xanh, đỏ trắng, vàng, đen, biến hóa vô cùng, treo ở số nhà 89.

Khen cho con mắt tinh đời. Ngọn đèn ấy nguyên là của ông Nguyễn-văn-Tri, bào chế ở Mỹ-tho, nhân dịp các quan Phái viên ra chơi Hội-chợ, gửi tặng ông Nguyễn Đắc, để treo trước cửa hiệu bán hàng tấm Saigon.

Văn minh tiến-bộ!
Nam Bắc giao thông!
Ngọn đèn chói lọi!
Tạc một chữ đồng!

Bắc-kỳ Giáo-giới tập lên hội đối với dân lụt. — MM. Nguyễn-văn-Tuyên 3 p.; Ng-v-Quế 1 p.; Tô-văn-Thông 2 p.; Ngô-khắc-Thiện 6 p.; Phạm-v-Út 1 p.; Ng-hoành Duyên 1 p.; Phạm-như Kim 1 p.; Ng-đình-Hồ 1 p.; Ng-v-Hùng 1 p.; Ng-xuân-Đô 1 p.; Phạm-hữu-Vinh 1 p.

Melles Ng-thị-Nga 1 p.; Ng thị-An 1 p

MM. Nguyễn-văn-Chinh 2 p.; Ng-hữu-Tôn 1 p.; Ng-văn-Tài 1 p.; Vũ-công-Toản 2 p.; Đỗ-hàm-Hanh 1 p.; Phạm-duy-Ninh 2 p.; Phạm-Tá 5 p; Đào-quốc-An 5 p.; Ng-v Ninh 3 p.; Ng-hữu-Lâm 3 p.; Ng-văn-Đính 1 p; Hoàng-văn-Bạch 1 p.; Dương-v Phúc 1 p.; Nguyễn xuân-Tuất 1 p.; Ng-khắc-Thiện 1 p; Võ tấn Cư 1 p; Nguyễn hữu Tâm 2 p; Ng ngọc Quán 5 p; Trương quý Bình 4 p; Cao v Khang 1 p.; Ng v Phẩm 1 p.; Ngô văn Sỹ 1 p; Ng v Đản 3 p.; Cao v Phái 1 p. Ng thế Đạt 1 p.; Ngô v Ninh 2 p.; Đỗ đình Nghiêm 5 p.; Nguyễn trung Tín 3 p.; Vũ khắc Tiệp 2 p; Lê duy Cần 3 p; Ngô v Vinh 2 p.; Ng đức Tý 1 p; Ng v Ninh 2 p.; Đặng v Mỹ 1 p.; Đặng ngọc Nhu 0 p. 50; Ng xuân Châu 0 p. 50; Ng đình Chu 0 p. 50; Phạm quang Phôi 0 p. 50; Thục 0 p. 50; Ng v Doanh 0 p. 50; Phạm đình Giản 0 p. 50; Ng v Huyên 1 p.

Melle An thị Kỳ 2 p.

MM. Bùi đình Sang 2 p.; Đỗ quang Nhị 1 p.; Ng thế Hiện 1 p.; Ng v Dư 1; Giáo-học Đoan-hùng 3 p; Ng v Phùng 1 p.; Vũ như Hướng 5 p.; Đào văn Minh 5 p.; Đào gia Lựu 1 p.; Hoàng hữu Khánh 1 p.; Phan bá Thuần 1 p; Ng trọng Thiều 1 p; Tô v Thiện 1 p.; Đinh v Mão 1 p; Trần đức Phao 1 p.; Trần v Độ 1 p.; Đoàn trọng Thái 1 p. Đặng v Liêm 1 p.; Vũ v Nhượng 1 p.; Thanh ngọc Bằng 1 p.; Phạm bao Bạt 1 p; Ng v Tuyên 1 p.; Ng Phách 1 p.; Lê văn Cẩn 1 p.; Đào đức Tâm 1 p; Tô Luận 1 p.; Ng duy Vũ 1 p; Đỗ v Lạc 1 p.; Vũ như Lâm 1 p.; Vũ đình Trinh 1 p; Mai đình Niên 1 p.; Lê trí Trọng 1 p; Vũ trọng Quý 1 p; Ngô trung Ngọc 1 p.; Trần v Chiền 1 p; Phạm đình Chiểu 1 p.; Ng quốc Cương; 1 p; Phan v Hoàn 1 p.; Ng v Thân dit Phấn 1 p; Ng thụy Lãng 1 p; Phan thiện Kiều 1 p.; Chu thế Hữu 1 p; Phan v Thụy 1 p.; Lê thế Tư 1 p; Ng đình Giao 1 p.; Vũ văn Hảo 1 p.; Ng trương Thụy 1 p.; Dương thấp Hỷ 1 p.; Bùi huy Huệ 0 p. 50; Ng v Ngọc 10 p.; Lê thành Ý 10 p.; Lê v Tân 20 p; Ng quang Oánh 10 p.; Nguyễn thúc Quỳnh 10 p.; Lê quang Hồng 3 p.; Ng văn Đang 3 p.; Trần huy Cơ 1 p.; Vũ đình Long 5 p; Lê đức Lynh 3 p; Vũ trọng Yên 1p 50; Trần trọng Kim 10 p.; Trần lê Nhân 3 p.; Phạm v Mễ 5 p.; Ng đức Hỷ 2 p.; Lê v Thuần 1 p.; Ng khắc Cương 1 p; Phan v Thành 3 p.; Lê ngọc Giễm 1 p.; Ng đình Hựu 1 p.; Tống xuân Dụ 1 p.; Phạm duy Nghĩa 1 p. Trần v Chính 1 p.; Nguyễn Côn 2 p.

(*Còn nữa*)

Muốn bán một cái xe ô-tô còn tốt lắm, 15 mã-lực, 7 chỗ ngồi, thiệt có một dịp hiếm có. Hỏi tại số 49 bis, phố Paul Bert, Hanoi.

5.947

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIÂY NÓI SỐ 236
5.813

Bệnh dịch tả. — Đêm hôm qua vào hồi 3 giờ rưỡi, có một người bị bệnh tả nằm chết ở trong một cái xưởng gỗ số 16 phố hàng Tre. Tức thì xác người chết đó đã đem chôn ngay. Người ấy tên là Trương văn Thấu quán làng Tỉa Đồn, huyện Thanh-liêm tỉnh Hà-nam.

Việc lừa giấy bạc một trăm. — Cái việc tên Ng-văn-Sọp thưa tên Đỗ duy-Chính lừa một trăm bạc thì nay tòa bỏ đi, vì bên nguyên cáo xin rút đơn ra.

Ngạch học chính. — M. Nguyễn-tài-Thái có bằng sơ-học Pháp-Việt được bổ giáo học thí sai tập sự.

MM. Thương-văn-Nhan và Trần-văn-Phúc, giáo-học thí sai hạng bảy tòng sự tại sở Lưu-trữ công-văn và thư viện thì nay lại bổ về ngạch Học chính Bắc-kỳ.

Chủ mướn với người làm công. — Trần-viết-Phú, 23 tuổi, quán làng Đào-đông, huyện Tiên-lữ, tỉnh Hưng-yên tình nguyện vào tỉnh Biên-hòa làm đồn điền cho M. Buttier. Ngày thượng tuần tháng novembre, vì phải phạt nhiều không đủ ăn nên phải trốn, đi bộ về xứ sở. Nay có trát tòa án Biên-hòa sức bắt, nên quan tỉnh Hưng-yên đã bắt giao lên sở mật-thám để giải vào Biên hòa.

Đã thấy tăm hơi. — Ba người con tây lai trốn đi đã hai tháng nay mà trong báo đã đăng trước thì nay xét ra vào trong Huế, ở nhà một người bạn học là con gái một vị đại thần trong triều.

Kém một cái đầy hai chục. — Khiếu văn-Hữu, 30 tuổi, quán tỉnh Nam-định, ngày 7 Juin 1920 phải tòa án Hanoi phạt 3 tháng tù và 5 năm biệt xứ. Nay lại bị bắt về tội trái lệnh biệt xứ. Xét ra từ ngày 24 décembre 1915 đến giờ tên ấy đã phải 19 lần tù.

Mất trộm. — Hứa Sa Fu tức Sion Hang buôn bán ở phố hàng Bồ bị kẻ trộm vào lấy mất món tiền 317 đồng 9 xu.

THEODORE & Cie

Là hội lập lên chỉ chuyên nghề đánh lừa người lấy tiền, mưu mẹo rất khéo, cách lừa thực giỏi — Lâm cảnh không sao nhịn cười được. Vui suốt trò.

Chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 décembre 1926

Cần dùng một người cai thật giỏi. Hỏi tại M. Anziani, sở vận tải, ở 24 phố hàng Giò (Boulevard Gia-Long). Hanoi.

PARDESSUS
Kiểu Hoa-kỳ cầu vai liền:
Giải 1m10 giá 5$40
» 1 05 » 5,30
» 1 00 » 5,20
Kiểu Pháp:
Giải 1m10 giá 5$20
» 1,05 » 5,10
» 1 00 » 5,00
Demange Hanoi.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rằng « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Âu Tây tư-tưởng
DỊCH-VĂN THƯ-XÃ
Bắc-kỳ thống-sứ đại-thần ROBIN đại nhân sáng lập
E. VAYRAC VÀ NG. V.-VĨNH LÀM CHỦ-NHIỆM

Khởi đầu xuất bản « Truyện Ba người ngự lâm pháo thủ », in từng quyển nhỏ vừa bỏ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển .... 0$05

Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch văn thư xã, nguyên văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, và ba quyển đầu « NGŨ LÂM PHÁO THỦ ».*

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển liền. Quí khách các nơi xa có thể gửi mua dài hạn.

Ai gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Cuỗm ví rồi trốn mất. — Lưu-đình-Tuy, đóng dây ở số 23 phố hàng Trống thưa hai người thợ bạn cuỗm mất một cái ví đựng một trăm bạc bằng giấy lẻ, rồi trốn đi mất.

Nạn ô tô. — Ngày hôm 30 tây vừa rồi ở đường Gambetta có một cái ô-tô đè phải Phạm duy Phương, thợ cạo ở Kim liên (Hà-đông) và Vũ Quý, cu li xe hàng, ở Bạch mai, nhưng may chỉ xây xát thôi.

Tin sau cùng

Sổ chi thu tại nghị viện Pháp

Thứ dân nghị viện đã bỏ vé ưng chuẩn các sổ chi thu bộ các miền giải thoát, và bộ thuộc địa.

Nước Pháp định giảm số nghị viên

Ban coi việc tổng tuyển cử ưng giảm số nguyên lão nghị viện và thứ dân nghị viện.

Việc đình công ở nước Anh

Phần nhiều các lệnh do tình thế đặc biệt mà có, và có quan hệ về việc thợ mỏ đình công đã bãi đi.

Việc loạn ở Albanie

Việc loạn ở Albanie đã dẹp yên. Bọn khởi nghịch bị thua đã chạy vào rừng núi.

Việc bình định ở Maroc

Ở Rabat có tin rằng 17 họ nữa lại đầu hàng.

A. R. I. P.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHÒNG

Giúp dân bị lụt. — Những số quyên mới thu được như sau này:

Lò hát và người làm công	120$00
M Picard và người làm công	50,00
Buổi hát làm phúc của M. Bourrin	1453,79
Số quyên của M. Ng-v-Tập: MM. Vũ-văn-Minh 100$, Trần-ngọc-Thọ 50$, Ng-Tuyên 30$, Đào-ngọc-Mai 20$, Đào-trọng-Hòa 20$, Vật 110$.	
Cercle sportif (hội thể thao của người Pháp)	547,60
Cercle du commerce	200,00
M Fouteier và người làm công	129,90
Số quyên của bang-trưởng Quảng-đông	170,00
M. le Docteur Forest	100,00
Viên-chức nhà Đông-pháp ngân hàng	216,00
Thành phố Haiphong quyên thêm	2500,00
Tiền lãi	68,17
Vật	40,00
Cộng	5.924$66
Những số quyên trước	37.069,63
Tổng cộng đến ngày 29 novembre 1926	42 994$19

Gỗ của ai? — Đoàn thị-Lịu làm nghề chở thuyền ở sông Tam-bạc vừa rồi vớt được một cây gỗ trôi đến gần thuyền thì đã đi trình sở Cẩm và nếu rằng ai mất lại nhận sẽ trả.

Nạn lao-động. — Hồi 10 giờ rưỡi sáng ngày 1er décembre 1926 tên Ng-thị-Tạo 35 tuổi nhà ở Đông-khê và Ng-văn Sỉu 23 tuổi kéo xe cho hiệu Kuong-Tai-Long bị một tấm sắt rơi phải ở trước cửa kho hàng của hiệu Poinsard et Veyret đường Belgique. Xét ra lúc ấy có bọn cu li đang khuân sắt vào kho thì cái xe tay của tên Sỉu kéo đến vướng lối và phải nhau nên bọn cu li xảy tay rơi một cây sắt V xuống đường. Hai người bị thương đã đưa vào nhà thương ngay lập tức, quan thầy thuốc xét ra thì Tạo bị rập cánh tay bên phải và tên Sỉu toạc một bên đùi khá đau. Hiệu sở Cẩm còn đang xét hỏi làm biên-bản.

Giải ra ngoại châu. — Ngày hôm qua lính cảnh-sát đã được năm tên ăn mày đi trong thành phố thì đã điệu cả về sở Cẩm để giải ra ngoại-châu.

Về việc bầu cử ở thành phố ta. — Ở Haiphong ta lại sắp có dịp bầu cử mấy ông hội viên thành phố mới nữa. Nên mấy hôm nay đi đến chỗ nào cũng nghe thấy bình phẩm về việc bầu cử. Người thì tủm tỉm cười mà khôi hài rằng: chuyến này thực là một dịp rất may cho mấy ông nghị trượt trước. Khéo nào ông giời để dành phần cho vậy. Và cạn nước tới bầu, lo gì mà ai ông nào chắc chắn « quan hội, quan nghị » trong tay. Thôi lại tha hồ xe, ngựa, nghênh ngang nay quan nghị đi hội đồng; mai quan nghị đi hội đồng; tha hồ bánh ngọt, cơm tây, tiệc nọ, tiệc kia, quan khách dập dìu; tha hồ tung hô, tâng bốc nhau: nào là bẩm quan nghị, nào là bẩm bà lớn nghị. Nghị gì? Nào có biết! Nhà nước cho là nghị, dân bầu cho là nghị thì biết nghị, chứ biết mình nghị gì, nghị cùng ai, ai nghị với mình? Chẳng qua cũng là một cái danh hão đó thôi! Cuộc đời cũng lắm chuyện buồn cười thực!

Có kẻ lại thì thầm rằng: chuyến này dễ mình trong công hồng nọ, vì may có dịp bầu cử này thì tha hồ kiếm chác, tha hồ thuốc phiện, ả đào, tha hồ bánh ngọt cơm tây không mất tiền. Những hạng người này, giá thử nhà nước mà có cho cử mỗi tháng bầu nghị viên một lần thì cũng kêu ít vậy. Nhưng cũng may cho là hạng người này cũng có ít thôi, và năm nay giời làm lụt lội, kém đói, trôi nổi đi tha phương cầu thực cũng bớt đi được ít nhiều rồi. Nên cũng không o cho vận mệnh thành phố ta lắm!

Cũng có nhiều ông kiến thức lại nói rằng: Các ngài nghị dễ dàng hay các ngài nghị hụt chuyến trước lại mừng hão đó thôi, vì nghe đâu hội này có hai ông buôn bán có giá trị trong thành phố, đủ tư cách, song bấy lâu thấy việc tranh đảo điên lắm sự nực cười, nên không muốn đua tranh, chỉ nhưng nay định ra ứng cử để bênh vực quyền lợi cho dân trong thành phố ta. Nếu vậy ừ thì là cái không may to cho các ngài nghị dễ dễ ương ương, chưa đến ngày đến tháng đó — Nhưng trong cái không may ấy lại có cái may cho anh em mình, vì nếu hai ông ấy mà được trúng cử thì cũng xứng đáng lắm, chắc làm hết bổn phận người nghị viên và có thể cáng đáng được cái trách nhiệm to ấy. Vậy mong rằng chuyến này những nhà đi bầu sẽ tỉnh ngộ; nên lấy công ích làm trọng, chớ ham cái tiểu lợi để mạt chi cho rẻ cái giá trị cũng là lại thêm thẹn với lương tâm, thẹn với đời nữa. Nay đương lúc thời đại cạnh tranh; ai là chẳng mong mỏi cho nước nhà thịnh lợi cùng tiến bộ. Anh em đồng bang ta trong Trung Nam lưỡng kỳ đều đã tỉnh ngộ cả rồi, không nhẽ bà con ngoài Bắc mình cứ mơ ngủ mãi ru? Cứ chăm chăm lấy chút tiền lợi làm trọng ru? Nếu vậy chẳng thẹn cùng anh em trong Trung Nam lắm sao.

H. lai cảo

HẢI-DƯƠNG

Cái đít cua trong một đám cưới.

Vừa đây ở tỉnh ta, có một đám cưới rất mới mà cũng rất lạ. Đám này, kể ra cũng rửa rửa các đám khác, nhưng chỉ khác có một cái « đít cua » nên nó mới thành ra mới và lạ.

Số là một ông ở phố kia mới rồi có gả chồng cho con gái, ông có trích một món tiền to đâu *xăng biệt* cậy một người đại lão ông thảo cho một bài *đít cua*. Đến ngày làm lễ vu qui cho tiểu thư, ông làm tiệc mời thân bằng cố hữu đến đánh chén. Trong khi vui vẻ, nào chén chú, chén anh, chén tôi, chén bác, các ả đào nỉ non ngâm hãm, ông liền đứng lên đọc *cái đít cua*. Ông đọc mọi người lặng nghe. Trong *đít cua* ai khai trước hết ông cảm ơn anh em đã có lòng chiếu cố đến đông; rồi ông mới tán dương cái bữa cỗ hôm nay, có hai vị sơn hào. Xong rồi kể đến cái lai lịch của ông rể, nào thế nọ, nào thế kia. Ông đọc đến chỗ nào, mọi người đều vỗ tay kêu hơn pháo. Đã được ăn cỗ, lại được nghe cả *đít cua* ai nấy ra về đều lấy làm khen ngợi cả.

Dân-Tử lai cảo

VĨNH-YÊN

Các đại biểu trong Nam-kỳ tại Vĩnh-yên. — Trong một số báo trước đã thuật việc các đại biểu Nam Trung kỳ đến Tam đảo; diễn của ông nghị trưởng Bắc-kỳ Nguyễn-hữu-Cự, nay lại tiếp được bài diễn-văn của ông Cự gửi đến. Vậy bản quán xin nguyên văn đăng sau này, không có bình phẩm gì, để độc giả nhận lấy.

Thưa các ngài đại-biểu Trung-Nam-kỳ.

Nhân ngày Hội-chợ, các ngài đã ra tới Hanoi là nơi trung tâm-điểm của xứ Bắc-kỳ, bản quán các ngài lại quá bộ lên đây, không phải là một đô thành lớn và cũng không phải là một nơi thắng cảnh vui, tưởng cũng vì bởi chút tình liên-lạc mà các ngài hạ cố đến.

Thưa các ngài, nhân cũng vì bởi chút thịnh-tình của thân hào Bắc-kỳ đối với các ngài một thiết và nhiều lẽ, cho nên đã đăng đặt chương trình để mà tiếp các ngài quan sát nông-hương-kỹ-nghệ của bản xứ, trước là thêm vui sự hành trình của các ngài, sau là để các ngài mục kích ngoài những hạng mà các ngài đã thấy trong thị-trường.

Hôm nay bản quán được ý với các thân hào mà mời quý ngài lên thăm cả miền Tam-đảo, tuy chưa phải là một sở điền chủ nhân của người Annam ở Bắc-kỳ nhưng cũng là hạng trung bình, các ngài nên đem so sánh với các sở điền của quý ngài ở Nam-kỳ thì đây, còn kém xa lắm, là vì địa lợi ở xứ này không được bằng, cho nên cũng có chút sông khe nhọc, xin lược trình để các ngài rõ.

Sở khẩn của tôi đây trăng ước 37 kilomètres, bề khoát ước 8 cây, toàn độ chừng tính ước 16000 hectares, xưa kia là nơi hoang-phế, lão-thổ, khê-điền, cựu dân chỉ có 3 4 xã nhỏ quanh năm nhờ về làm lợi kiếm ăn. ruộng chẳng những là không có nước mà cấy, lại thêm loài thú rừng phá hủy, có làm cũng không giữ được mà ăn. tôi là người bản hạt cũng ưng về đường thực nghiệp nhờ cũng có biết việc công tác, hiểu cách dẫn thủy-nhập-điền mới ngăn nước suối ở Tam-đảo xuống làm mương, đập, mà lợi dụng nước nguồn như là hồi nãy các ngài đã có đi qua ngó thấy, đường mương quanh quất có ngoài 200 kilomètres công của thực cũng nhiều, tôi nói tưởng là ngoa, nhưng quả những mương đập tiêu tốn tới đến hơn 20 vạn bạc, chưa kể tiền khai hoang thành điền, ấy là 15 năm công khó. từ năm 1911 tới nay, tuy chưa được hoàn toàn, nhưng cũng có thể cho là thành hiệu được, tôi đã lập nội trong sở này thành 14 ấp, nhân số điền tốt cũng đông, trong những ấp nọ qua ấp kia đường tôi đã đắp hơn 60 kilomètres cho tiện sự vận tải. Đây thực về lâm-phần, tuy không được nhưng cũng có làm sơn chướng khí, có nhiều người ở nay cũng đã làm, song vẫn phải có nhà thuốc để mà chữa cho điền tốt. Nói tóm lại thực khẩn được như này cũng công phu lắm.

Hôm nay được hân hạnh xe quý ngài đi qua trên ruộng, cũng bõ cho tôi công khó bấy nay, chẳng phải là mong để các ngài ban khen cho tôi, nhưng tỏ ý để quý ngài chứng quả cho sự làm ăn của đồng-bào ngoài Bắc công trình như thế, thực là sơn-hải biến tang-điền. (?)

Thưa các ngài, đây là ngàn Tam-đảo mà tôi phàn nàn vì sự ngắn ngủi các ngài kinh quá tới đây; bữa nay không đủ thì giờ cho nên không đem mời các ngài đăng sơn, lên tới đỉnh núi là nơi nghỉ mát mùa hạ, xin các ngài cũng thử cho sự khuyết điểm đó, non Tam đảo là một tòa núi cao thứ nhì và gần nhất ở Trung-châu Bắc-kỳ, vậy tôi xin giới thiệu cùng quý ngài, tuy quý ngài chưa lên đến ngọn non, song cũng đã đi tới gốc Tam đảo là nơi danh sơn xứ Bắc-kỳ đó.

Tôi xin tóm lại cuộc du lịch hôm nay mà tôi được cái hân hạnh về phần riêng tôi mà nghênh tiếp quý ngài ở chốn điền-viên này, tuy vậy cũng là bản thành-thị, bản là an-toàn thực là hạnh ngộ, ngoài phần riêng tôi, và thêm trọng sự thể quý ngài, thì thêm chứ đây là viện-trưởng của thân-dân đại-biểu Bắc-kỳ và lại có cam quý đại thần cùng các thân-hào đã cả từ dân bản xứ cũng có mặt tại đây để tỏ tình thân ái cùng quý ngài, và thiêm-chức lại xin nhắc tên thay lời nhân dân mấy tỉnh này là: Thái-bình, Hưng-yên, Hải-dương vân vân... và hạt tây mới rõ. đồng-bào Trung Nam-kỳ hai xứ có lòng tự-yêu, vậy chúng tôi xin cảm tạ tấm lòng nghĩa-hiệp các ngài.

Bấm các quý lớn, cùng các ngài, xin cùng tôi nâng cốc rượu để chúc mừng chư quý-chức và tổ tình liên lạc càng nhiều.

HƯNG-YÊN

Ai bắt được. — Tên tôi là Nguyễn-xuân-Nghi làm quản-lý cho ông Charjou chủ rượu ở tỉnh Hưng-yên, tôi hôm 27 novembre 1926 tôi có về tỉnh Haiphong, đến hôm 28 novembre 1926 tôi ra gare lấy vé lên gare Đình-dù, có đánh rơi một cái ví trong đựng:

2 cái giấy của ông Charjou ủy quyền cho tôi.

1 cái bình thành phố Haiphong năm 1926 và các giấy biên lai cùng các giấy khác nữa.

Nếu ai bắt được xin làm ơn tiện ở Haiphong thì giao trả cho ông Nguyễn-xuân-Ty làm ở sở société Oxygène et d'Acetylène, giáp tai; còn ai có tiện ở Hưng-yên thì tới nhà tôi ở kho rượu thuộc làng Lạc-điền, tổng Từ-đương, huyện Yên-mỹ. Hai nơi ấy, ai mà bắt được đem trả giúp cho thì xin hết phí-tổn và lại hậu thưởng và cảm về công.

Nguyễn-xuân-Nghi
Fondé de pouvoirs de M. Charjou
débitant général des alcools
à Hưng yên

5.967

PHỦ-LÝ

Tứ đại đồng đường. — Mới đây M. Nguyễn-văn-Trác, Hàn-lâm-viện Tại-giảng, thư-ký ở tòa sứ Hanam, có đặt tiệc khánh-hỷ, tứ đại đồng đường. Quan khách trong hàng tỉnh đến dự tiệc mừng đông lắm.

M. Trác năm nay mới ngoài 40 tuổi, trên thềm còn được cái phúc thị phụng Thông-đường, mà dưới gối lại được thêm cái thú ngậm đường bồng cháu. Cụ năm nay mới 72 tuổi, người cường kiện thông-minh, kể hàng chắt đã nhiều, nay lại thêm có chắt, như vậy tưởng cũng đã hoàn phúc lắm thay. Ký-giả xin có lời trân trọng mừng cụ và mừng M. Trác.

Thuần-Phong.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Bắt được cá chình to. — Một ông lão ở làng Phương giao thường ngày làm nghề đơm cá. Trong tiết mưa lụt này ông lại chuyên cần lắm, cách ông bắt cá thì chỉ làm một cái lờ rất to, trong bỏ nhánh cây khô thả xuống dưới sông để đến khi mưa lụt cá sợ nước trôi bám vào trong ấy mà ẩn mình. Ông dùng cách ấy lâu nay bắt đã được nhiều cá tôm. Một hôm ông ra đổ lờ kéo lên nặng quá chẳng biết vật gì ở trong, ông ráng sức kéo lên tới bờ, thấy một con chình nằm khoanh ở trong, ông mừng quá kéo thẳng về nhà tại quả một con chình to lạ phi thường nó vào ấy cá ở trong cái lờ ấy, ghê thay một con chình rất to như thế thì xổ nó ra nó tuôn chạy cả nhà theo bắt không được người trong xóm phải theo bắt đủ mới giết được nó, nghe đâu bán được mười lăm đồng.

Viết nhạ bị bắt. — Một người kia đến một nơi cửa ở Thành nội lấy hòn than viết vào vách làm cho nhạo cả vua tướng, lập tức bị bắt tống giam tại Hô-thành.

Vớt được thây người. — Hôm trước bản quán đăng tin rằng, có một chiếc thuyền đi chở sạn bị chìm ở gần chùa Thiên mụ thuyền ấy bị chìm người chết hiện chưa tìm được thây.

Ngày 29 vừa rồi người ta đã tìm thấy tất cả bốn cái thây, hai cái tại gần cầu Bạch hổ, một cái gần cầu Clémenceau, một cái gần lò gạch thuộc làng Vỹ-giạ. Bốn cái tử thi do bởi rủi ro mà chết thì đã lập tờ báo quan và đã đến khám nghiệm và cho thân nhân nhận về mai táng.

THANH-HÓA

Việc bán quế đấu giá tại tòa-Sứ. — Sáng hôm nay lại tại tòa sứ có bán đấu giá quế của châu Thường-xuân đem xuống bán. Cả thảy có ba cây, song có một cây quế dày, 32 phiến, thì thiên hạ nó nửa nhau mà mua. Từ xưa tới nay không bao giờ mà quế lại đắt như lần này. Là bởi người ngoài Bắc-kỳ vào mua đông lắm, mà các ông ấy đã vào đây thì đắt rẻ chi cũng mua cho bằng được mới nghe, và chẳng những người mua quế xưa nay ở tỉnh này thấy các ông ngoài Bắc cố ý mua cho được, thì người ta trả đắt vào cho mà mua. [illegible] 405$00. Mà nào có quế ấy có quí hàng gì, nom tai có vẻ cũng đẹp và dày thì, song cây quế bị sâu ăn hồng ruột, nên thì bèo lại rất, thành ra bao nhiêu dân cũng lại thân cây. Những người ở Thanh-hóa [illegible] ngoài Bắc-kỳ mua cả.

Đây chỉ có năm phiến hạng nhì vì bởi nó rất quá chỉ còn vỏ thôi thì bán được có 65$00. Tất mà đến 14 phiến hạng ba thì lại mua đắt lên đến 210p. năm phiến.

Còn hai cây sau thì có 8 mống hơn thì năm phiến bán được 110p.00, hạng nhất.

Các quan Tây đến xem mua quế thì đã lấy làm lạ cho người mình thật cả gan mua những vật chưa chắc lỗ lãi cho xứng đáng với cái giá tiền to tát ấy.

Một cái đám tang. — Việc M. Ng-văn-Vân, làm việc cho đồn điền Yên-Năm (Tạ-long) chết hôm tháng này là vừa rồi, thì người nhà cho chí người ngoài ai cũng bảo rằng ông ấy tự tử, vì việc này, việc nọ. Mỗi người nói một cách. Ông Vân chết đã mai táng rồi, cũng không ai biết thì chết nữa, song le quan trên thấy cái chết khả nghi, vì buổi sáng vừa rồi ông Tên-sứ cho xe đến đồn điền để khám nghiệm, rồi còn khám xét kỹ việc đồn điền ra sao. [illegible]

(Xem trang thứ ba cột thứ ba)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

par Victor Hugo

(Suite)

Ils ne savaient pas ce que c'était, ils ne savaient pas où ils étaient, mais ils sentaient tous deux, l'homme et l'enfant, le pénitent et l'innocent, qu'il fallait qu'ils fussent à genoux.

Ces voix avaient cela d'étrange qu'elles n'empêchaient pas que le bâtiment ne parût désert. C'était comme un chant surnaturel dans une demeure inhabitée.

Pendant que ces voix chantaient, Jean Valjean ne songeait plus à rien. Il ne voyait plus la nuit, il voyait un ciel bleu. Il lui semblait sentir s'ouvrir ces ailes que nous avons tous au dedans de nous.

Le chant s'éteignit. Il avait peut être duré longtemps. Jean Valjean n'aurait pu le dire. Les heures de l'extase ne sont jamais qu'une minute.

Tout était retombé dans le silence. Plus rien dans la rue, plus rien dans la jardin. Ce qui menaçait, ce qui rassurait, tout s'était évanoui. Les vent froissait dans la crête du mur quelques herbes sèches qui faisait un petit bruit doux et lugubre.

VII

Suite de l'énigme

La bise de nuit s'était levée, ce qui indiquait qu'il devait être entre une et deux heures du matin. La pauvre Cosette ne disait rien. Comme elle s'était assise à terre à son côté et qu'elle avait penché sa tête sur lui, Jean Valjean pensa qu'elle s'était endormie. Il se baissa et la regarda. Cosette avait les yeux tout grands ouverts et un air pensif qui fit mal à Jean Valjean.

Elle tremblait toujours.

— As tu envie de dormir ? dit Jean Valjean.

— J'ai bien froid, répondit-elle.

Un moment après elle reprit :

— Est ce qu'elle est toujours là ?

— Qui ? dit Jean Valjean.

— Madame Thénardier.

Jean Valjean avait déjà oublié le moyen dont il s'était servi pour faire garder le silence à Cosette.

— Ah ! dit-il, elle est partie. Ne crains plus rien.

L'enfant soupira comme si un poids se soulevait de dessus sa poitrine.

La terre était humide, le hangar ouvert de toute part, la bise plus fraîche à chaque instant. Le bonhomme ôta sa redingote et en enveloppa Cosette.

As-tu moins froid ainsi ? dit-il.

Oh oui, père !

Eh bien, attends-moi un instant. Je vais revenir.

Il sortit de la ruine, et se mit à longer le grand bâtiment, cherchant quelque abri meilleur. Il rencontra des portes, mais elles étaient fermées. Il y avait des barreaux à toutes les croisées du rez-de-chaussée.

Comme il venait de dépasser l'angle intérieur de l'édifice, il remarqua qu'il arrivait à des fenêtres cintrées, et il y aperçut quelque clarté. Il se haussa sur la pointe du pied et regarda par l'une de ces fenêtres. Elles donnaient toutes dans une salle assez vaste, pavée de large dalles, coupée d'arcades et de piliers, où l'on ne distinguait rien qu'une petite lueur et de grandes ombres. La lueur venait d'une veilleuse allumée dans un coin. Cette salle était déserte et rien n'y bougeait. Cependant, à force de regarder, il crut voir à terre, sur le pavé, quelque chose qui paraissait couvert d'un linceul et qui ressemblait à une forme humaine. Cela était étendu à plat ventre, la face contre la pierre, les bras en croix, dans l'immobilité de la mort. On eût dit, à une sorte de serpent qui traînait sur le pavé, que cette forme sinistre avait la corde au cou.

Toute la salle baignait dans cette brume des lieux à peine éclairés qui ajoute à l'horreur.

Jean Valjean a souvent dit depuis que, quoique bien des spectacles funèbres eussent traversé sa vie, jamais il n'avait rien vu de plus glaçant et de plus terrible que cette figure énigmatique accomplissant on ne sait quel mystère inconnu dans ce lieu sombre et ainsi entrevue dans la nuit. Il était effrayant de supposer que cela était peut-être mort, et plus effrayant encore de songer que cela était peut-être vivant.

Il eut le courage de coller son front à la vitre et d'épier si cette chose remuerait. Il eut beau rester un temps qui lui parut très long, la forme étendue ne faisait aucun mouvement. Tout à coup il se sentit pris d'une épouvante inexprimable, et il s'enfuit. Il se mit à courir vers le hangar sans oser regarder en arrière. Il lui semblait que s'il tournait la tête il verrait la figure marcher derrière lui à grands pas en agitant les bras.

Il arriva à la ruine haletant. Ses genoux pliaient ; la sueur lui coulait dans les reins.

Où était-il ? qui aurait jamais pu s'imaginer quelque chose de pareil à cette espèce de sépulcre au milieu de Paris ? qu'était-ce que cette étrange maison ? Edifice plein de mystères nocturnes, appelant les âmes dans l'ombre avec la voix des anges et, lorsqu'elles viennent, leur offrant brusquement cette vision épouvantable, promettant d'ouvrir la porte radieuse du ciel et ouvrant la porte horrible du tombeau ! Et cela était bien en effet un édifice, une maison qui avait son numéro dans une rue ! Ce n'était pas un rêve ! Il avait besoin d'en toucher les pierres pour y croire.

(A suivre)

Những hồi từ đầu, đã in thành sau quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0$20
	— II	203 —	0 45	
	— III và IV	159 —	0 35	
	— V và VI	193 —	0 45	
	— VII và VIII	319 —	0 65	Cả bảy quyển gửi làm một gói . . . 0,70
Phần thứ hai.	Quyển I	215 —	0 45	
	— II và III	227 —	0 50	

Những kẻ khốn-nạn

Là bài tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Hai ông cháu không biết là tiếng gì, không biết rằng mình ở đâu, nhưng một già một trẻ, cũng tưởng chừng như ta đây là kẻ ăn-năn tội, là kẻ vô-tội, thì phải quì gối xuống.

Những tiếng ấy có một điều lạ, là tuy tiếng đã vang lên mà trong nhà ngoài vườn vẫn đã hình như vắng tanh, im lặng. Khác nào như một tiếng hát thần ma, tự dưng nghe thấy ở trong một cái nhà không ai ở.

Trong khi những tiếng hát ấy vang lên, thì *Jean Valjean* không nghĩ đến điều gì hết. Ông không nhìn ra trời dương đêm tối nữa, ông lại nom thấy trời xanh biếc. Ông nghe trong mình thì tự hồ thấy dương giương cánh sắp bay lên được. Trong tâm-linh chúng ta vốn ai cũng vẫn có sẵn bộ cánh vô-hình đó.

Bỗng thấy tiếng hát im đi. Hát đã từ bao lâu, *Jean Valjean* không thể nói được. Phàm những giờ mê-lạc, dẫu bao lâu cũng như là một phút.

Lại hoàn cảnh quanh-hiu. Ngoài đường không có gì nữa. Trong vườn cũng không có gì nữa. Cái gì làm cho sợ, cái gì làm cho yên, cũng đã đi đâu hết cả. Gió hắt hiu lay động mấy ngọn cỏ khô trên bờ tường, êm-ái thay mà thê-thảm thay.

VII

Nói nốt cái điều bí-nghĩa

Gió lạnh ban đêm đã nổi, biết chừng đêm khuya đã một hai giờ sáng. Con *Cosette* không nói gì hết. *Jean Valjean* thấy nó ngồi xuống đất bên cạnh mình, đầu nó nghiêng-nghiêng tựa vào mình, thì ông nghĩ rằng con bé ngủ. Ông cúi xuống nhìn con-bé, thì thấy hai con mắt nó mở to, cái mặt nó tiu-nguỷu, khiến cho ông đau dạ muôn phần.

Con-bé vẫn còn run. Ông mới hỏi :

— Con buồn ngủ chăng?

— Con lạnh lắm.

Một lát con-bé lại hỏi :

— Bà hãy còn ở đó ru?

— Ai?

— Bà *Thénardier* đó mà.

Thì ra *Jean Valjean* đã quên mất câu nói dối để cho con-bé lặng yên rồi. Bây giờ mới nhớ ra thì đáp :

— À nhỉ! mụ đi rồi. Con đừng sợ chi nữa.

Con-bé bấy giờ mới thở, tự-hồ cái gì đè trên ngực nó, bấy giờ mới nhấc được lên.

Đất thì ẩm-thấp, cái chái nhà thì hở bốn bề, cơn gió thì mỗi ngày một lạnh. Ông lão bèn cởi áo *ô-đinh-gốt* ra mà ấp cho con-bé. Rồi hỏi :

— Giờ con đã đỡ lạnh chưa?

— Thưa cha, ấm lắm rồi.

— Nếu vậy con ở yên đây một lát, rồi ta về.

Ông nói vậy rồi đi ra ngoài cái chái nhà nát, ông lần suốt cái nhà lớn, để tìm lấy chỗ ẩn nào kín hơn. Ông đi như thế thì gặp mấy cái cửa ra vào, nhưng cửa nào cũng đóng kín. Khắp từng dưới đất, cửa nào cũng có song sắt.

Khi ông vừa đi khỏi cái góc trong tòa nhà, thì ông thấy mặt đàng này có cửa-sổ xây cuốn, mà trong đường như có đèn sáng. Ông bèn kiễng chân mà dòm qua một cửa-sổ. Thì ra bao nhiêu cửa-sổ xây cuốn đó ở cả xung quanh một cái phòng khá rộng, dưới lát những tảng đá to, mà trong khắp phòng đều là những cuốn cùng là hàng cột. đèn lửa thì chỉ lù-mù một chút, còn thì là những bóng gì to chiếu vào tường. Ánh-sáng lù-mù ấy là do một cái đèn để đèm thắp để trong một xó. Cái phòng ấy vắng ngắt, nom vào không thấy gì cựa-cậy hết. Ông nhìn mãi sau mới nom rõ ra ở dưới đất, một vật gì hình như là một người mà lại có chăn trắng phủ kín. Nếu phải người thì người ấy nằm sấp, hai tay giăng thẳng, không cục-cựa, như thể người chết vậy. Nom dưới gạch bên chỗ người ấy nằm, lại có cái gì nhùng-nhoằng như con rắn, thì có thể đồ rằng người có dây buộc vào cổ.

Cả cái phòng ấy lờ-mờ sáng tự-hồ như có sương mù khắp cả, khiến cho ai nom thấy lại càng kinh hãi.

Về sau *Jean Valjean* thường nói chuyện lại với người ta rằng, tuy trong một cái kiếp ông trải qua cũng đã nhiều cảnh thảm-sầu, nhưng ông chưa hề có nom thấy cảnh nào nguội-lạnh, cảnh nào ghê-gớm cho bằng cái mặt người có vẻ huyền-bí đó, khi ấy chẳng hay thi-hành cái phép lạ gì, tại chỗ tối-tăm mà dương đêm ngó thấy đó. Nghĩ đến rằng có lẽ người chết thì ghê lắm, mà nghĩ đến rằng có lẽ lại là người sống thì lại ghê nữa.

Tuy vậy ông cũng đánh bạo áp trán vào cửa kính để dòm xem cái đó có cựa cạy gì không. Ông dòm lâu lắm mà không thấy động-đậy chi cả. Bỗng ông hoảng lên mà chạy trốn. Ông chạy đến chỗ chái nhà nát, không dám quay đầu lại. Ông nghe đã hình như quay cổ lại thì chắc thấy cái gì dương nắm đó đứng dậy mà giơ tay lên đuổi theo mình.

Ông thở hồng-hộc mà về nơi nhà nát. Hai đầu-gối sụn xuống, mồ-hôi toát ướt lưng như tắm.

Chốn ấy là chốn nào vậy? Ai mà có ngờ rằng ở giữa chốn kinh-đô lại có cái nơi mà nỗi như thế? Nhà quái lạ ấy là nhà nào? Thật là một nhà đèm-bòm lắm điều bí-ẩn, lấy tiếng thiên-thần mà gọi người vào xó tối, khi người ta vào đến nơi thì lại giơ cho người ta coi một cảnh ghê thịt sởn lông; hẹn người mở cửa thiên-đường, rồi lại đi mở cho xem cái mả! Mà chốn ấy chính là một tòa nhà, có số cửa ra ngoài phố! Mà thật chứ không phải là chuyện chiêm-bao! Vậy mà ông cần phải lấy tay rờ từng viên đá mới tin được rằng đó là cái nhà.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Kinh-mạch

Thất biểu, bát lý, cửa đạo mạch

(Tiếp theo)

Huyền mạch

Huyền mạch cũng giống như khẩn mạch, những rằng khẩn thì xáo và chuyển mạnh, như thể dây sợi tơ, huyền thì xáo mà chuyển mạnh vừa phải thôi, như thể lên giây đàn.

Thực mạch

Thực mạch cũng giống như hồng mạch, nghĩa là cũng chuyển mạnh cả, nhưng trọng ấn mà mạch chuyển dầu yếu đi là hồng, trọng ấn mà mạch chuyển càng mạnh là thực.

Đại mạch

Đại mạch là mạch chuyển mạnh cả thảy ngón tay người xem mạch lên

Trường mạch

Trường mạch nghĩa là mạch chuyển không gián.

Lao mạch

Lao mạch cũng giống như thực mạch, nghĩa là cũng kiêm huyền đại, thực, trường cả, nhưng thực thì ấn ngoài bì phu, hoặc trọng ấn đến gân, hoặc đến xương, mạch chuyển cũng không khác, lao thì trọng ấn, nó cũng chuyển như thực mạch, mà khinh ấn thì không chuyển như thực mạch nữa.

Cách mạch

Cách mạch cũng giống như lao mạch, nghĩa là cũng huyền đại cả, những rằng : lao thì trọng ấn thấy huyền đại, mà khinh ấn thì không thấy, cách thì khinh ấn thấy huyền đại mà trọng ấn thì không thấy.

Tế mạch, vi mạch

Tế mạch, vi mạch cũng chuyển yếu cả, nhưng tế thì mạch chuyển phân minh, vi thì mạch ẩn nửa mờ hồ, hình dáng có, hình dáng không, không lấy gì làm chuẩn định.

Nhu mạch nhược mạch, nhuyễn mạch

Nhu với nhược cũng là tế vi cả, nghĩa là cũng chuyển yếu, những rằng khinh ấn thấy chuyển mà trọng ấn không thấy chuyển, là nhu, trọng ấn thấy chuyển mà khinh ấn không thấy chuyển là nhược. Nhuyễn cũng như nhu

Đoản mạch, động mạch

Đoản mạch với động mạch cũng chuyển tên mạch, không có đầu đuôi gì cả, nhưng rằng : đoản là ấn mạch cho nên chuyển trì trệ, động là dương mạch, cho nên chuyển cấp xác.

Xác mạch

Xác mạch là mạch rắm, trì, và chuyển yếu.

Hoạt mạch

Hoạt mạch là mạch phù, trì và chuyển mạnh.

Xác, kết, sắc, đại

Xác mạch, kết mạch, sắc mạch, đại mạch, thì đương chuyển hoặc có lúc đứng dừng lại, mạch xáo hoặc có lúc đứng dừng lại, là xáo ; mạch hoãn mà có lúc đứng dừng lại là kết; mạch trì mà có lúc đứng dừng lại là sắc ; phàm mạch đương chuyển mà có lúc đứng dừng lại rồi thôi không chuyển nữa là đại.

Đối cử mạch

Mạch đối sử, tức là mạch tương phản.

Phù đối với trầm, tức là mạch thăng, giảng trái nhau, « thăng dáng là lên xuống ».

Trì đối với xác, tức là mạch sắp, mau trái nhau, « sắp mạn là nhanh chậm »

Hoạt đối với sắc, tức là mạch thông, trệ trái nhau, « thông trệ là chảy đứng ».

Hư đối với thực, tức là mạch cương, nhu trái nhau, « cương nhu là cứng mềm ».

Trường đối với đoản, tức là mạch doanh, xúc trái nhau, « doanh xúc là đầy vơi ».

Hồng đối với vi, tức là mạch thịnh, suy trái nhau, « thịnh suy là mạnh yếu »

Khẩn đối với hoãn, tức là mạch trương, thì trái nhau, « trương thì là thẳng căng ».

Lao đối với sách tức là mạch nội, ngoại trái nhau, nội ngoại là trong ngoài ».

Động đối với phục, tức là mạch xuất, xẻ trái nhau(xuất xẻ là hở hác).

Xáo đối với kết, tức là mạch âm dương trái nhau, « âm dương là khí âm khí dương ».

Nhu đối với nhược, tức là mạch tiến thoái trái nhau « tiến thoái là lên lui ».

Khẩn đối với huyền, tức là mạch phù, khẩn trái nhau, « phù khẩn cũng như suy thịnh ».

(Còn nữa) Phùng-tất-Tinh

Các việc linh tinh và đấu giá

Ngày 6 décembre 1926 hồi 9 giờ. — Tại tòa sứ Nam-định trong com thì từ 1er janvier đến 31 décembre 1927, hỏi 10 giờ trong com người Âm, tại nhà thương Nam-định và nhà đề Quản-phương-hạ.

Ngày 6 décembre 1926 — Tại tòa sứ Vinh-yên gọi thầu trong những việc sau này, trong hạn từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

1. Hồi 8 giờ trong com thì ở Vinh yên và Tam-đảo.
2. Hồi 8 giờ 15 trong lò-lợn ở tỉnh lỵ.
3. Hồi 8 giờ 30 trong đèn đầu hồi.
4. Hồi 8 giờ 45 trong com cho các người ốm nằm tại nhà thương.

Đến ngày 7 décembre 1926 hồi 16 giờ tại sở Công-chính sẽ đấu giá mua sổ và giấy in cho sở Công-chính trong năm 1927.

Ký quĩ tạm 75$00

Đến ngày 13 décembre 1926 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá thầu việc làm một cái nhà gác để làm buồng học và buồng ngủ và một cái nhà không gác để làm chỗ nhà ăn cho học trò trường nữ học tây ở Hanoi.

Việc làm đáng 165.504$65.

Ký quĩ tạm 2.760$00.

Ngày 21 décembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Bình-lương (Intendance) Haiphong đấu giá mua 700 100 litres rượu vang đỏ (chia làm 9 lô).

Ngày 24 décembre 1926 hồi 10 giờ đấu giá mua than cho sở Hàng-hải (Service Maritime) trong năm 1927.

Ký quĩ tạm 1000$00

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 2$00

Bán tại hiệu Bào-chế

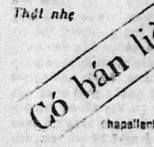
L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,

Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngâm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay rịp.



NGUYỄN-TIẾN HÀM

Bottier - Chapelier

7, Rue des Caisses, Hanoi

Hạ GIÁ. — Giá giầy của bản-hiệu tính theo catalogue n° 6 bỏ đi.

MỚI RA ! MỚI RA !

MŨ TRẮNG LIÈGE

hiệu « SƯ TỬ »

Kiểu mới
Thật đẹp
Rất bền
Thật nhẹ

Có bán liège và dựa làm mũ

CAO-SU SỐNG

để làm đế giầy (Semelle crêpe)

Bán buôn và bán lẻ

GIÁ RẤT RẺ HƠN MỌI NƠI

Chapellerie « HAI-CHINH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Xe LUCIFER

tại trường thi

Cuộc thi chạy giờ

Nhất : BỒNG

Ba : TIÊN

Cuộc thi Đình-chiến

Nhất : BỒNG

Nhì : MÉGY

Đều đi xe LUCIFER cả

Xe ấy bán tại hiệu AVIAT

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Diverses façons de bien servir son pays

(suite)

Voici un cultivateur, perdu dans une région écartée où ne passe même pas encore le chemin de fer. Il a défriché un coin vague, jusque-là non exploité. Vers la mer qui borde son domaine, il est parvenu à planter quelques pins sur les dunes de sable. Dans l'intérieur, il a réussi à faire pousser le riz. Grâce à d'ingénieux procédés, il a trouvé de l'eau et emploie le vent qui passe pour la pomper et la répandre dans les canaux d'irrigation. Il réussit enfin, après des années d'un rude labeur, Pour qui travaille cet homme? Pour lui-même, répondez-vous. Effectivement, on ne le voit guère s'occuper des voisins qui, au surplus, demeurent très loin. On ne connaît presque pas ses opinions politiques. Il paraît vivre dans sa coquille. C'est donc pour lui, pour ses enfants qu'il travaille. L'argent que ses terres peuvent rapporter ne sert qu'à la famille elle-même. On ne s'aperçoit pas que ce cultivateur est généreux. Son nom ne figure pas dans les souscriptions publiques. Eh bien! Mes enfants, quand bien même cet homme se désintéresserait de ce que nous appelons la politique, ou qu'il oublierait de s'inscrire aux bonnes œuvres locales, ce qui serait certainement un tort, on ne pourrait pas dire qu'il ne travaille que pour lui-même. Le fait seul qu'il a défriché un coin de la patrie est un service rendu à la patrie. Un pays a intérêt à être bien et intelligemment cultivé. En faisant avec patience et clairvoyance ses propres affaires cet homme travaille à la prospérité nationale. Et non seulement, il augmente les ressources publiques en payant des impôts, alors que le désert d'autrefois n'aurait pu en payer, mais il augmente le crédit public en augmentant la valeur du sol ; il contribue à alimenter les marchés, et, par-dessus tout, il élève une famille dans des habitudes saines et laborieuses.

Et puisque nous voilà en passant arrivés à parler de famille et d'éducation, arrêtons-nous un instant. Dans la famille, nous rencontrons une foule de travaux obscurs, dont personne en général ne songe à considérer la portée patriotique. Qu'une mère lave, habille et nourrisse ses enfants dans sa maison, cela apparaît comme la fonction la plus privée. On fait ce la pour le bien et pour soi ; la vie publique n'y semble pas intéressée; elle l'est cependant infiniment. Si le pays a des citoyens bien portants, habitués à l'ordre, ayant appris au foyer domestique un certain nombre de vertus essentielles, il le doit aux soins ignorés de nos mères. On peut donc bien mériter de la patrie en étant femme comme en étant homme. Et, si vous y réfléchissez sérieusement, on sert le pays en tenant bien sa maison, en élevant bien ses enfants. On sert le pays en surveillant le pot-au-feu et en raccommodant les effets.

Toute personne qui remplit bien sa fonction, quelle qu'elle soit, sert son pays. C'est même un moyen d'ennoblir les fonctions humbles et que l'opinion publique oublie souvent d'honorer. Le cordonnier fera mieux ses souliers et les coudre plus solidement, s'il pense qu'en faisant bien son travail, il sert et honore son pays ; et les tailleurs, les forgerons, les maçons de même, et tous ceux qui remplissent une fonction quelconque... Le pays est servi, et sa force civique, sa valeur morale sont accrues lorsque les penseurs pensent justement, que les maçons bâtissent solidement, que les juges jugent bien, que les médecins soignent bien les malades, que les instituteurs instruisent bien les enfants. Malheur à la nation dont les meuniers font de mauvaise farine, les boulangers de mauvais pains, les tisseurs de mauvais drap, les comptables de mauvaises additions, les écrivains de mauvais livres, les élèves de mauvaises études. Dans une pareille nation, peu importe ce que vous essayez, tout est médiocre.

(à suivre)

CHARLES WAGNER

Thờ nước có nhiều cách

(Tiếp theo)

Như một người nông-phu ở nơi hẻo lánh mà đến cả đường xe lửa cũng chưa qua đó. Anh ta phá hoang một miếng đất đem gieo chưa có ai khai khẩn. Anh ta hết sức giồng được lúa cây thông trên đất cát đến tận bờ bể là giới hạn về phía đất của anh ta. Ở trong đồn điền thì anh ta cấy được ít thóc lúa. Nhờ có phương kế thần-tình anh ta tìm được nước và dùng sức gió để hút nước lên và đổ vào những cống dẫn thủy nhập điền. Mấy năm trời lao lực, nay đã đến ngày ăn quả. Vậy anh ta chịu lao lực cấy cắt cốt để cho ai? Các anh tất giả lời rằng: « Bác ta làm cho bác ta chứ cho ai ». Cứ thực ra thì anh ta không hề có nỗi nào để nghĩ đến những người chung quanh và những người ấy ở xa anh ta, không ai biểu cái ý kiến về việc nước của anh ta. Hình như anh ta chỉ rủ rỉ xé nhà thôi. Vậy anh ta làm lụng cày cấy để nuôi thân và con cái. Hoa màu đất cát ban được bao nhiêu tiền thì để nuôi vợ nuôi con. Ngoài ra lại không thấy anh ấy có làng công ích bao giờ và những sổ quyên không bao giờ có tên anh ta. Nhưng mà này, các anh, để đành người nông-phu ấy không thiết gì đến việc chính-trị hay việc công ích (như thế cũng có lẽ quá); song ta không thể nói rằng anh ta làm lụng cốt để cho anh ta thôi cái việc anh ta khai-hoang một miếng đất ở trong nước, chính là một việc anh ta giúp nước đấy. Vì một nước mà đất hoang sẽ khai-khẩn ra chừng nào, tất nhiên là có lợi chừng ấy. Anh ta lấy cái lòng kiên-nhẫn và lấy cái trí sáng-suốt mà làm việc riêng của anh ta, tức là anh ta làm cho nước thịnh-vượng, không những của công-khố thêm lên, vì anh ta phải đóng thuế (chứ còn miếng đất hoang thì ai đóng thuế), mà tiền tài trong nước cũng vì đấy tăng giá trị, chợ búa thêm thô sản mà nhất là anh ta gây nên một nhà chăm chỉ lương-thiện.

Và chăng, ta chợt đã nói đến gia-đình, giáo-dục, ta hãy bàn qua một lát. Trong một gia-đình, biết bao những việc tầm thường, ít ai để nghĩ đến rằng: việc như thế mà có ảnh-hưởng đến quốc gia. Một người mẹ giặt dụ may vá, nuôi-nấng con cái, đành bằng là việc tư gia. Làm cho mình, cho con cái, chứ có ảnh-hưởng gì đến công chúng, nhưng thế mà ảnh-hưởng vô cùng. Nếu đứa trong nước người nào người ấy khỏe mạnh làm ăn có thứ tự, tập lấy những nết cần thiết hà không phải công của người mẹ là gì. Vậy bất cứ đàn ông hay đàn bà, ai cũng có công với nước cả. Và lại, thử nghĩ kỹ mà xem, sẵn sóc cho trong nhà được thịnh-vượng, nuôi nấng dạy-dỗ con cái cho ra người, ăn-nên hay may-vá cũng đều là việc ích quốc lợi dân cả.

Người ta bắt cứ vào hàng nào làm nghề nghiệp gì, hễ tận tâm với nghĩa vụ, ấy là thờ nước đấy. Bỏ công là một cách làm cho những nghề-nghiệp tầm-thường được vẻ-vang; những nghề-nghiệp mà dư-luận không lấy làm ngợi khen. Bác thợ giầy, nếu bác hiểu rằng: bác chăm nghề bác, tôi bác góp công với nước và làm vẻ-vang cho nước là bác phải đóng giầy cho cẩn-thận, đẹp-đẽ cho lên. Đến như bác thợ may, bác thợ rèn, bác thợ rề, nói tóm lại hết thảy mọi người trong xã-hội cũng đều như thế cả. Nhà tư-tưởng suy-tìm cho đúng, người thợ nề xây nhà cho vững, ông quan tòa xử kiện cho công-minh, người y-sĩ chăm-nom kẻ ốm đau, nhà sư-phạm chăm dạy trẻ, ai ai cũng làm hết bổn-phận cho mình, tự-nhiên nước được cường-thịnh. Vô-phúc nước nào mà người giỏi-giang làm dối giả, người làm bậy bạ làm những bánh khó ăn, người dệt vải dệt những tấm dạ không được tốt, người kế toán làm ăn không tận-tâm, mà trước thuật xuất-bản những sách không có giá trị, học-trò học-bánh ẩu-tả. Một nước mà đến nông nỗi ấy, thì là kém tài đã mọi đường, đã số việc lỗ gì cũng vậy.

(còn nữa) Trần-bồng-Anh.

Bài du-ký Nửa năm ở Vân-nam

Đáp lại mấy câu của ông N. T.

(Tiếp theo)

Lại xin nói đến việc nghành rẽ của tôi. Khi trước tôi về Hanoi có gặp ông N. T., ông hỏi, tôi đã nói qua mọi lẽ ông nghe, có lẽ ông quên hay ông không ưa mà ông cứ ra thế. Vậy xin nói lại ông nghe: Nguyên ngày tôi xin phép về đó được có mấy ngày có việc nhà cũng làm lễ nghinh hôn nhân thế, họ nhà gái thấy tôi phép ngắt nên cũng muốn cho đôi bên chóng thành tiền, còn sính lễ đưa tòng tân; nhưng họ nhà ai cũng thế, có người tòng tân, cũng có người cốn thủ cựu, hễ giờ có mấy ông già bà già trong hai họ nói việc cưới xin đã tòng tân cả rồi, duy còn việc trọn ngày phải nên theo ông cha đời trước, cũng chẳng phải xa phí thêm gì, mà chỉ rủ sống mất ít ngày, có lẽ mong lễ nghinh hôn cũng không kịp; chi bằng để lên Vân-nam sẽ làm, cũng chỉ cách nhau mấy ngày, tôi cũng nhân được dịp hoãn lại càng tiện cho tôi. Hễ giờ nhà gái có cất mấy người đưa tân hôn lên Vân-nam ở tạm lại nhà anh em, để đến ngày cát nhật cho tôi làm lễ nghênh hôn, chứ nhà người anh có họ hàng gì lễ cưới lần thứ hai nữa đâu, mà ông N. T. nói « chú rể ngại người ra, đám lao phải tốn kém lắm ». Tôi đây là thằng P mà ông đã biết những sự hèn nhân của tôi vì những điều thị phi mà trắc trở nhiều lần, chứ đối nào tôi lại chịu khuất mục đến như lời ông nói. Ông N. T. ơi! ngày làm nghành hôn của tôi, tôi đã làm ở Haiduong đâu, mà tôi cũng không mời ông đi đón dâu lên đấy; sao ông biết sẽ những sự oái chi ở lễ-quán! Hay ông có thần-thị chăng?

Còn như chuyện mê-đay, tây tôi không được nhiều, song cũng được dự thưởng mấy cái mê-đay một lúc, nên ông nói sẽ người đến kỳ thi thưởng là chạy ngược chạy xuôi, để lấy mê-đay đeo cho đầy ngực, nom sặc sỡ như trẻ con đeo chi ngũ sắc mông năm tháng năm; sau phần nhà Văn, có ông mới được thưởng; thế mà ông dèm vì với chi ngũ sắc của trẻ con. Tôi ở đây mấy năm, quan trên không đến nỗi ghét; về chính phủ Tây có nhờ chính phủ Đông-Pháp lập cho một sở V. T. Đ. lại nhờ dạy sẽ học trò nữa, tôi tuy không có tài cán gì, song một ngày mấy mươi lá thư phiên dịch ra chữ Hán cũng giáp chẳng có thợ bao-hình Tây, nên chẳng những quan Lãnh-sự tư thưởng cho, mà cả chính phủ Tây cũng tặng cho huy-chương đỉ thú lao nữa. Ông không xem những người Nam ta sang giáp chính - phủ Tây có vài ba tháng mà họ còn kém chức ông, cũng đều được thưởng cả đấy ư. Thế mà ông không được, là tại sao? Vả chính ông còn chạy nói chỗ nọ nói chỗ kia, cũng không ai chạy giáp, ông còn bảo ai luồn lọt; có lẽ vì ông không được mà ông tức chăng?

Ông lại phàn nàn về bữa cơm thường quan Lãnh-sự mời 1 lần 29 tết annam không có ai đọc diễn-văn, duy có ông E. đi soạn sẵn song còn những câu bực tiêu bỉ, vậy hỏi ông ai là bực tiêu bỉ ông hôm đó? sao ông khờ thế, ông có hiểu chữ tiêu-bỉ là thế nào không?

Ông chỉ cánh đàn-bà dự mỗi bữa cơm hôm đó bình như là già-man cả, tưởng ông cũng không có mặt tinh đời, trong bọn các bà đó, cũng có bà đã tốt nghiệp ở trường ra làm việc với nhà nước mười mấy năm, cũng có bà có chút học thức cũng có bà là con nhà dòng-dõi « thập thất chi ấp, tất hữu trung tín » có lẽ đâu nước cả như nhời ông nói. Và trong bọn các bà ấy có bà Phán Mỗ là hơn tuổi mà lại là người vẫn thường rang cơm nấu cháo cho ông ăn trong khi ông đến chơi nhà, đẹp-đẽ cả trong trong bát đũa ký, sao ông đã vội quên nổi xưa? Ông lại bảo có bà bỏ sẵn cả ống nhổ vào túi; bỏ ống vôi vào túi thì có, chứ đời nào lại bỏ sẵn cả ống nhổ vào túi, bỏ ống vôi vào túi bao giờ. Ông nói đến cửa trẻ con lên bà cũng không nghe được.

Mấy ngày tôi nguyên đan năm nay, tôi không cần phải trần ra từng câu của ông N. T. nói làm gì, chỉ hỏi ông làm sao bắt cứ nhà người An-nam quen hay không quen, ông cũng vào bái miếu, thế mà nhà ông không ai đến cả, chỉ có thằng gác cửa cùng chú mật phụ? Hỏi như thế, chắc ông đéo giá cũng đã hiểu, mà ông N. T. cũng tự nghĩ đến cái hành kiểm của ông rồi, không cần phải nói rõ ra nữa.

Kể trong bài du ký của ông N. T., còn nhiều điều đáng buồn cười, đáng phải giảng giải lại cho ông nghe, song tôi lược trích ra mấy điều như thế tưởng cũng là đã rõ ra những điều khác. Và xét ra ông sở dĩ làm ra bài du ký này là ở tự ái chăm trích ba ông đồng quận cùng ông, để vì cái danh dự của ông mà can ngăn những cách cư chỉ của ông, ông thấy trang ngăn nghịch nhĩ, mà ông không bằng lòng chỗ đâu lại có du ký thế.

« Khôn ngoan đối đáp người ngoài, ga cùng một mẹ chớ hoài đá nhau ». Tôi cũng biết thế là không phải, song tự ông gây ra nên tôi phải trả lời ông thôi.

Chỉ tiếc rằng có mấy đoạn lịch sử của ông rất là ly-kỳ, lý thú, như khi ông ăn cơm trọ ở nhà một người đồng sự với ông với chính-phủ Tàu kia, ông để những thổ đoạn gì ra để người ta phải chạy mấy nghìn rằng, rồi ông phải ra nhà ông Cai Pà., chẳng được bao lâu người ta lại phải từ chối, ông lại phải thiên ra tận quán Việt-Nam, song cũng chẳng được lâu ông phải đâm vào tiệm kasch, cũng những lúc ông nằng nặc đòi nhà ông phán Mỗ, và những lúc hay đi lại nhà ông L. để cược làm quen rồi xảy ra những thế nào. Ấy biết bao nhiêu là chuyện hay, chuyện có ý tứ, sao ông không mở nốt cái nút lọ văn của ông ra, làm cho bà con không được những cuốn lịch sử của ông, đỉ để tiền nữa mua ít ấu làm, khỏi nói, mà ông chỉ tóm tắt bài « Nửa năm ở Vân-nam » của ông rằng ông lại nước-sao lên Vân-nam lần nữa.

Tôi lược trích có mấy điều ở bài du ký của ông để phân trần cùng ông mà cũng đã thấy dài quá, vậy tôi cũng xin kết liễu bài phân trần này, cùng khuyên ông có rỗi tại giờ nên đỉ mà luyện thêm vào công việc, cứng đỉ xảy ra như kẻ ông làm với chính phủ Tàu đỉ mà em đồng nghiệp cũng chịu ảnh hưởng; hay ông có muốn học làm một nhà văn sĩ, ông nên nghỉ cho kỹ sẽ viết lên báo và lấy tạm đăng vào mục « luyện tập quốc văn » lấy. Phương ngôn là có câu « cần cù nhà, nát cơ nghiệp » mà ngạn ngữ tây có nói rằng: Fait tourner 7 fois la langue avant de parler ».

Mong rằng chuyện trăng tai Vân-nam này sẽ được nghe một bài văn của ông cho có tính đáng. Mong lắm!

P. V. P.

Các tiểu-thuyết của Nguyễn-dỗ-Mục

SONG PHƯỢNG KỲ-DUYÊN *(sự tích Chiêu-quân cống Hồ)* đang in lần thứ tư, giá . . . . . 0$ 90

THUYỀN-TÌNH BỀ-ÁI *(sự-tích nàng Cách lân)* mới in lần thứ hai, giá 0 90

TỤC THUYỀN TÌNH BỀ ÁI *đang in lần thứ nhất, giá* 0 90

TÁI SINH-DUYÊN *(sự tích Mạnh lệ-quân), giá* 0 90

TỤ TÁI-SINH-DUYÊN *giá* 0 90

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền kỳ, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Các vé này có thể 20 quan, còn thì đóng làm 25 tháng mỗi tháng 80 quan nữa. Nếu trúng số, liền được ngay cái vé, riêng mình có quyền nói-hậu, hễ vé trúng số thì được vé liền. Mình chỉ cần khi đánh đến một tí, thật liền như không nghĩ đến, mà đã được vé có số trúng số, lại được số quyền nói-hậu một cái vé rất quý vô tính toi-tiếu.

Vì Crédit National mỗi năm lên kỳ xổ rất nhiều số ; là ler Janvier, ler Février, ler Avril, ler Mai, ler Juillet, ler Août, ler Octobre, ler Novembre.

Giải thưởng rất to như :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rất sẽ tăm kỳ trong một năm sống là 70 triệu quan

Như vậy rất nó cũng sẽ trúng lắm

Muốn đỡ các ngài rất sẽ kỹ, nên gửi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Vậy bên nữ này thay nhau bán được ngay 40 Kiosques, các nhà mua sẽ được cả điều mình mình.

Số 120

BẮC-TỐNG

Dư'ơng-gia-tư'ớng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Đặng-văn nói :

— Chả-trách nên mau mau sai người đi ngay, chớ có chậm trễ.

Khâu-khiêm tức thì viết biểu, sai người đi gấp ngày đêm, thẳng đường về *Biện kinh*, phi báo tòa *Khu mật-viện* để cứu-binh. Cậu-thần nghe báo, liền đem việc ấy vào tâu *Tống Chân-tôn*.

Tống Chân-tôn nổi giận mà phán rằng :

— Nước *Tây-hạ* dám thừa hư đem quân sang quấy nhiễu, thật là một việc rất đáng lo !

Nói xong, truyền họp các quan văn võ triều-thần để thương-nghị mưu-kế. *Sài-ngọc* tâu rằng :

— Muốn đánh bệ-hạ nên hư-thần xin tiến-cử một người, có thể phá vỡ được quân *Tây hạ*.

Tống Chân-tôn hỏi :

— Nên người định tiến-cử ai ?

Sài ngọc tâu rằng :

— Kẻ bề-thần xin tiến-cử quan kinh-thành nội ngoại đô tri-a-phủ, tên gọi *Dương tôn-bảo*, tức là chán *Dương* lệnh-công, nhà đã ba đời làm tướng. Nếu bệ-hạ sai *Dương tôn-bảo* tướng quân đem quân bản-bộ đi đánh thì quyết thế nào cũng phá vỡ được quân giặc.

Tống Chân-tôn bằng lòng mà phán rằng :

— Nhà-ngươi tiến-cử người ấy, thật là xứng-đáng.

Tống Chân-tôn tức thì truyền lệnh phong *Dương-tôn-bảo* làm chức chinh-tây chiêu-thảo sứ ; *Hồ-diên hiển* và *Hồ diên đạt* làm phó-sứ ; *Chu-phác* và *Lưu-mẫu* làm tiền-phong đem năm vạn quân đi đánh *Tây-hạ*. *Dương-tôn-bảo* vâng mệnh lui ra, lại trở về *Võ ninh-phủ* để các tỉ *Dương* lệnh-bà.

Dương lệnh-bà nói :

— Ta còn nhớ lời di-chúc của thân-phụ chàng dặn lại rằng khi nào trong nước có việc binh-đao thì chàng nên phải tận trung báo-quốc.

Dương tôn-bảo nói :

— Dám bẩm mẫu-thân ! Ngày nay việc quân khẩn cấp, vậy cháu xin cáo-từ để đem quân đi đánh giặc.

Dương lệnh-bà ân-cần dặn bảo, chỉết khuyên làm sao phải giữ cho khỏi tổn-giảm các uy-phong của tiền-nhân. *Dương-tôn bảo* vâng lời, đem quân ra chiêu giáo trường thao-luyện, rồi ngày ngày hôm sau đại binh tự đất *Biện kinh* thẳng đường đi theo lối *Hàng-châu*.

Bấy giờ đang vào hồi tháng chạp, gió bắc hắt-hiu, tiết trời giá-lạnh, đại-binh của *Dương-tôn bảo* đang có rồi trắng, kéo qua *Tiên-hà khẩu* tiến sang *Hàng-châu* chỉ còn cách độ mười lăm dặm thì *Dương tôn-bảo* họ trại ở bên bờ sông, rồi sai người truyền báo cho trong thành biết.

Lại nói chuyện nguyên-soái nước *Tây-hạ* là *Ân kỳ*, nghe được tin ấy, liền sủng các hàng tướng-tá thương-nghị rằng :

— Ngày nay quân ta vừa viện binh *Tống* đã kéo đến, mà lại nghe nói quân, tướng sắm quân, tướng sẽ đã chết *Dương-tôn bảo*. Ta nghe nói người này là con trưởng *Dương* lục-lang, văn võ toàn tài, khi xưa phá *Thiên-môn-trận* của quân *Liêu*, đến do tay người này đó. Các tướng ra trận, nên phải lưu tâm cẩn-thận, chớ có coi thường. Nếu ta thắng nổi người này thì khó gì mà chẳng chiếm được Trung-quốc.

Hai viên phó tiên-phong là *Uông-văn* và *Uông-hổ* cùng đứng dậy mà hỏi rằng :

— Dám hỏi quan nguyên-soái ! xin quan nguyên-soái sử giao cho hai anh em tôi đem quân ra trận, quyết thế nào cũng xin phá vỡ được quân *Tống* mới nghe.

Ân-kỳ liền điểm lấy hai vạn quân giao cho *Uông văn* và *Uông-hổ*. Ngày hôm sau, hai tướng đem quân ra nhẫn binh-nguyên giáp thành trận thế, trông thấy quân *Tống* từ phía xa kéo đến, đông như kiến cỏ.

Dương tôn-bảo ngồi trên mình ngựa quát to lên mà bảo rằng :

— Nước nào có địa-giới nước ấy, có sao các người dám đem quân xâm-phạm đất ta, để làm cho nhân-dân phải lầm-than cực-khổ.

Uông hổ đáp rằng :

— Đất *Hàng châu* này nguyên trước vẫn thuộc nước *Tây* - hạ ta, sau bị nước người chiếm đoạt, nay ta đem quân tới đây, chỉết để thu phục đất cũ đó.

Dương-tôn-bảo hầm hầm nổi giận ngành lại hỏi các tướng rằng :

— Nào các tướng ! Ai là người dám ra đánh trước ?

Dương-tôn-bảo nói chưa dứt lời, *Hồ-diên-hiển* đã múa giáo thúc ngựa tiến ra đánh *Uông hổ*. Hai người giao chiến hơn ba mươi hợp thì *Uông văn* múa giáo ra để trợ chiến. *Hồ diên-đạt* thấy vậy, tay cầm lưỡ bài, cũng xông vào đón đánh *Uông-văn*.

Uông hổ bỗ sức không địch nổi, quay ngựa bỏ chạy. *Hồ diên-hiển* thúc ngựa đuổi theo. *Dương tôn-bảo* vẫy to lên hộ quân thừa thế tiến đánh. *Uông-văn* cũng quăng cả đồ binh mà chạy trốn. Quân *Tây-hạ* bị quân *Tống* giết hại rất nhiều.

Quan trấn-thủ ở *Hàng-châu* là *Khâu-khiêm* đứng trên mặt thành, trông thấy quân *Tây hạ* bị thua, cũng mở cửa thành đem quân bản-bộ tiến ra để thiếp ứng. Trận ấy quân *Tây-hạ* thua to, *Dương-tôn-bảo* cũng không đuổi theo, thu quân vào trong thành.

Uông-văn và *Uông-hổ* thua trận chạy về, nói với *Ân-kỳ* rằng :

Khi thế quân *Tống* rất sắng-hái, ta khó lòng mà địch cho nổi.

Ân kỳ nổi giận mà rằng :

— Bấy nhiêu quân *Tống* đã không thắng nổi, còn mong gì lấy được Trung quốc ra !

Ân kỳ nói xong, toan thân hành đem quân ra trận thì *Thác-thiên-thần* nói :

— Xin quan nguyên-soái cứ ngồi mà coi chúng tôi đem quân ra đuổi đánh quân *Tống*.

Ân-kỳ nói :

— Nếu vậy thì tướng-quân hãy ra trận trước, rồi tôi cũng đem quân đi tiếp ứng sau.

Thác-thiên-thần vâng mệnh lui ra. Mờ sáng hôm sau, đem quân đến đuổi chân thành, dựng cờ nổi trống, giản thành trận thế. Bỗng nghe n tiếng súng nổ, quân *Tống* đã mở c đông-môn kéo ra.

Hồ-diên-hiển và *Chu-phác* quát lên mà bảo rằng :

— Đêm nghịch tặc kia, nếu kh mau mau rút quân về thì bọn người sẽ không còn một mảnh sống sót vậy.

Thác-thiên-thần nổi giận, tay ngọa phương thiên-kích, thân n xông vào đánh *Chu-phác*. Hai giao chiến mới được mấy hợp *Thác thiên-thần* giả-cách thua c để dụ *Chu-phác* đuổi theo.

Chu-phác không biết là kế giả, ngựa cuổi theo. *Thác-thiên-* miệng đọc một câu thần-chú, bỗn trận sương phong nổi lên, khiến cát bay đá chạy. Lại có nhiều tr *Hắc-sát-ma quân* hiện hình ra ở không-trung.

Chu-phác giật mình kinh sợ vàng quay ngựa bỏ chạy. *Thác-thần* lại thúc quân đuổi theo, rồi cho một người giáo *Chu-phác* từ mình ngựa, ngã lăn xuống đất chết. Quân *Tống* thua to, chết h nhiều.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

MUỐN BÁN RẺ !!

Vì cửa hàng sắp giọn lại phố hàng Đường, số 45, nên muốn bán rẻ:

Tủ sắt dựng bạc.
Tủ lim bày hàng,
Và các hàng dạ laine, v v ..
Chỉ bán từ mồng 10 đến 20 Novembre 1926 mà thôi.
Nên đến xem ngay.

NAM-THỊNH
6, Rue des Cantonnais, Hanoi.

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Sắp sửa diễn

NỮ TỬ-TÀI

Hát chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị

Bản viện diễn luôn *13 tích hát chèo cải-lương* và *2 tích chèo cổ* hay và buồn cười thứ nhất để hiến các quí-khách trong hàng tỉnh và ở xa về xem hội-chợ (Từ 28 Novembre đến 12 Décembre).

Thu nửa tiền

Tối thứ sáu 3 Décembre

KIM NHAM

Chèo cổ rất hay ! Đào Tửu đóng vai đào điên mùa rất tài tình.

Tối thứ bảy 4 Décembre

LÒNG NÀY AI TỎ ?

(Bi kịch)

Ra trò tại cảnh bờ hồ Hoàn-kiếm.

Tấn kịch này đã được nhiều các khán-quan ngợi khen là một bản kịch rất khéo soạn mà có luân-lý cao thượng.

Tối chủ-nhật 5 Décembre

KHÔN CÓ GIỐNG

TRẬN CƯỜI

Chàng rể tham độc mắc mưu bố vợ, thành ra làm chuyện buồn cười mà lại nghĩa lý.

Tối thứ hai 6 Décembre

MẢNH GƯƠNG NHÂN SỰ

(TRẬN CƯỜI)

Chồng phải kẻo xe cho vợ. Có bài báo rán đời rất hay.

Tối thứ ba 7 Décembre

LỐI TINH QUANH QUẤN

(TRẬN CƯỜI)

Kịch này tả một cô ả làm mối tối năm không, có làm đoạn đáng thương.

Hội-đồng Quản-trị hội Cải-lương-hí-viện có nhời bá cáo để liệt-quí hội-viên biết rằng: vốn hội bây giờ định tăng lên là 15000$00 và tiền 1er Janvier 1927 thì thu tiền.

Nhà máy giấy Đông-dương cần mua giẻ rách dùng cho nhà máy Viétri.

Số giẻ tiêu thụ hàng tháng từ 1.000 cho đến 1.200 tấn.

Hỏi tại nhà máy giấy Đáp-cầu.

5.969

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3065

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Ban hát mới !!!

Ban hát mới !!!

KÍNH CÁO

Bản-hội có lời kính-trình các qui-khách và các hội-viên của bản-hội biết rằng: Bản-hội mới chiêu tập được một *Ban hát chèo mới, ngót hai mươi người, vừa đào kép, toàn là những người xưa nay chưa ai đã diễn qua rạp nào ở Hà-thành.*

Ban này là *Hát góp*: những người trong ban ấy là những người mà bản-hội đã lọc trong các phường hát ở các tỉnh và các thôn quê. Bản-hội chỉ mới lựa được có ngót hai mươi người mà thôi, vì sự kén chọn ban hát, nhất là hát chèo rất khó, làm thế nào cho *đủ thanh đủ sắc và thiện-nghệ*, mà nghệ chèo có phải là nghệ dễ đâu !!! Vì thế trước bản-hội đã phải cử hội-đồng khảo cứu và luyện-tập bao hát mới.

Đến tối chủ-nhật 5 Décembre 1926, tức là tối mồng 1 tháng một ta, ban hát mới bắt đầu diễn tại Hà-thành ở bản rạp, ngõ hàng Mã Mây số 18, để hiến các qui-khách và các hội-viên.

Giá chỗ ngồi không tăng, vẫn thu hạ giá như trước. Chú-ý bản-hội cốt mời các ngài đến xem đông, để biết công cho bản-hội thì bản-hội lấy làm hân-hạnh lắm lắm.

Tối nào hát tích gì thì sẽ đăng báo và yết thị tại bản rạp. *Vé cũng bán tại bản-rạp từ tối trước, vì là thu lấy hạ giá, nên lấy vé trước để bản-hội sửa soạn chỗ ngồi tử tế.*

SÂN-NHIÊN-ĐÀI
Kính cáo

Tạm thu hạ giá

Từ khi bản rạp mở cuộc bắt đầu đến nay, được các qui-khách có lòng chiếu cố đến xem hát ở bản rạp rất đông.

Vậy bản rạp muốn tỏ lòng cảm ơn cái thịnh-tình của các qui-khách đối với bản rạp, nên kể từ tối thứ bảy 27 novembre 1926 trở đi, bản rạp xin tạm thu hạ giá như sau này :

TRÊN GÁC

Ghế lô (Loge): 0 p.40 — Hạng nhất: 0 p. 20
Hạng nhì: 0 p.15 — hạng ba : 0 p. 10

DƯỚI NHÀ

Hạng nhất 0$20, hạng nhì 0$15, hạng ba 0$10

hạ giá

Tối thứ sáu 3 Décembre 1926

Diễn tích

LÊ THẦN ĐỒNG

Cuộc thế eo le, sự đời trắc trở, có làm cảnh dy-kỷ, ai oán. Sự tích ông thánh ở huyện Thạch-thất, Sơn-tây rất hay, rất vui !

Tối thứ bảy 4 Décembre 1926

diễn tích

NỮ TU-TAI

Tích này rất có giá-trị, các ngài đã biết, không phải nói hay, vai đào đóng Tuấn-khanh tinh-nguyện hết sức khoe tài, để tả rõ ra ba chữ Nữ-tú-tài.

Tối chủ nhật 5 Décembre 1926

diễn tích

HOÀNG-TRIU

3068

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$50 một ống sáu cachets

3067

con gái, thì có lẽ nào lại đi tự-vẫn như vậy. Vì các lẽ ấy nên quan trên lưu tâm xét việc này cho ra manh mối.

Sau có nghi cho M. Vỹ là nguyên thư-ký sở điện-báo xin nghỉ việc, có vào làm khoán các việc trong điện. có thiếu tiền của M. Vĩnh mà lại có to tiếng với M. Vĩnh về việc tiền nong, nên đã cho bắt giam cứu, hiện nay đã giải vào đề-lao Vinh.

Hôm qua quan trên có phái thầy thuốc, ông Cẩm và phái-tinh vào khai quật M. Vĩnh lên khám nghiệm xem vì sao mà chết, thì xét ra vì có kẻ bắn, hòi có tìm thấy trong thân thể còn năm viên đạn chevrotine và một cái bôi - nhôi - (bourre) mà bắn bằng súng số 12.

Nay đã chắc chắn rằng M. Vĩnh bị ám-sát chứ không phải tự-sát, nên việc còn đương tra xét chưa biết ra sao.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 46.00
3036

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển	0$30
Tiền cước mỗi quyển	0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG BÓC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn—Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ lại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nước mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trẻ kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà đưa vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp

59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3063

TÔ-HỒNG-ANH

HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY

ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (THÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)

Các ngài muốn mặc quần áo tây rất lịch sự trong mùa rét này xin mời quá bộ đến hiệu TÔ-HỒNG-ANH chọn các mẫu dạ và laine đủ cả các mùi. Hễ các ngài đã may thử một bộ là tất phải may mãi.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP ĐỒNG ẤU

Giá bán **0$10**

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn. 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

PHÁO VIỆT NAM !!!

Hiệu Trịnh-xuân-Nghĩa
7 Rue du Chanvre, Hanoi.
Có bán buôn và bán lẻ :
Pháo Việt-Nam kêu lắm
Giá bán hạ hơn các nơi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine

Giá 1$20 một hộp

MAO-SENG

41 Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY MỚI SỐ 245

Hiệu tốt mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, xin tới mua mong đóng kho.

Qui-khách có đàng chiếu cố.

GIÁ-THỊNH kính cáo

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghé-ga, số 16, Nam-định

Thuốc lậu về cùng-mạt, bản-hiệu chữa khỏi rất dốt nọc, không tái tiểu, lại sinh đẻ như thường. mỗi chai 1 p. 00, thuốc thứ 2 p. 50, giam lê dùng thuốc hết 1 p.50 bệnh giang hay bẩm trí mọc thêm thì xin thêi chữa cải theo lối bản-hiệu mỗi bận 1 p 00, mọc lên hay giang mà lấy sang người đàn bà, sinh ra kinh không đều, hoặc sinh ra bạch đới mất đẻ, thần dùng thuốc bổ huyết tiên sau, mỗi hộp 1 p. 00, thứ tiên sau 1 p 50 một chai.

Thuốc cai nha phiến ngài nào ăn năng đã lâu năng công khó, xuống vẫn khỏe và đỡ làm được, không phải nghỉ, hoặc nhất 1 p. 00, hoặc nhì 1 p.50, chai sau 0 p. 50, chữa đau mắt có lòng quầm sa lông mi nên hiệu chữa cắt và khâu mắt đẹp không có sẹo trong một giờ hoặc khỏi, mỗi mắt 1 p.00 thuốc ngoài.

Bản hiệu chữa đủ các chứng bệnh mới, lâu, nặng trọng, số sống phải cần, chữa càng được nhiều thêm khoái tử, người giàu có tiền phải giả, người nghèo nàn chữa không có tiền và thuốc cũng cho, chữa các chứng như sau này : đau mọc thai, đi tháo, lỏn đỏn, hoạt tinh, tinh loãng, tinh không được dương lực ; đàn-bà kinh thấy không đều, huyết ít, huyết đen, huyết bế, huyết loãng, kinh thấy ra liên miên không dứt, hay có đi không nước hoặc đỏ, đau dọc bụng đau tức, tinh phong thấp, phù thũng, bế chứng, tê bại, trẻ con kinh giản tả huyết, khắc huyết, lị huyết, thiên kiyết, ho lao, ho hen, đau, uyển thế, thổ tả nặng huyết, ngày ra huyết tích, vết bầm, tiêu sản, đau đầu bách thiên đầu thống, khi hư, giá mỗi hộp 1 p. 00, hay một chai nhỏ 0 p. 60, 6 hộp thuốc đau mắt đánh nặng nọc tốt nhất 1 p. 00, chai con 0 p. 50, các thứ thuốc trẻ con 0 p. 50, 0 p. 30 một chai.

Các tỉnh xa viết thư về bệnh, bản hiệu rõ thuốc tới nơi, nay cách linh hóa giao ngân, chỉ các tháng chế được muôn ra bao nhiêu, xin cho mandat tới hiệu để cho M. TRẦN-BÚC-SỞ đi TAM-TỈNH, phố hàng Ghé ga, số 16, tỉnh Nam định. 3070

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chẳng khác nào có mấy thứ thuốc về những hình in, làm trò-cười cho mọi người và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ giả, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.

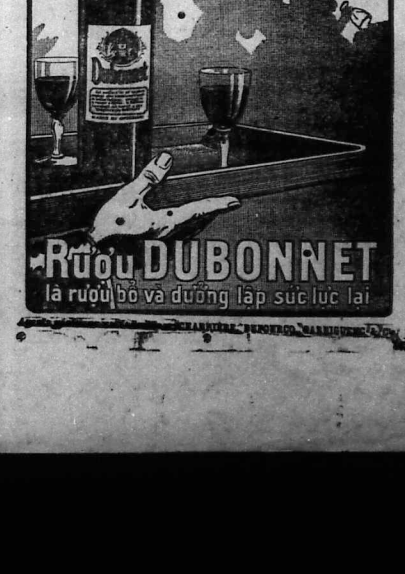
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kỉ-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, số

HANOI

Xin gửi kỹ các cao-đơn [illegible] thì xin bỏ [illegible]



Các Ngài nên ra mau Hội-chợ, thẳng vào gian (Stand F) xem thứ xe 6 mã-lực hiệu :

RENAULT

Đóng kiểu xe hòm, cửa kính chung quanh (conduite intérieure)

Nom cực đẹp, đóng lối 4 chỗ ngồi, chắc-chắn và dùng được lâu bền. Ngồi trong xe, nắng, mưa, gió, bụi, không thể lọt được.

Xe ấy chạy một giờ tới 75 km mà không tốn mấy nước *xăng*.

Chạy một trăm kí-lô-mét (100 km) chỉ tốn có 7 *lít* nước *xăng* và nửa *lít* dầu thôi.

Thứ xe 6 mã-lực hiệu RENAULT, là thứ xe nhẹ-nhàng và tốt nhất thế-giới. Các ngài muốn mua, thuê, chữa xe, mua nước *xăng*, các thứ dầu mỡ, và các đồ phụ-tùng trong xe, thì chỉ nên lại ngay hiệu *Đông-Pháp Tự-động-xa Vận-tải Công-ty* tức là *Société de Transports Automobiles Indochinois*, ở số 37 phố *Henri Rivière*, và số 25 *Boulevard Carreau*, Hanoi.

Hiệu ấy mở đã lâu năm, đã có danh tiếng chuyên-môn chữa chạy và chế-tạo các đồ phụ-thuộc xe, rất nhanh và cẩn-thận.

Bán hàng thật-thà, giá cả phải-chăng. Xin các ngài chiếu-cố.

Kính cáo



CỨ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC NƯỚC
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm,
thì CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN
và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi
tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra.
Thuốc nước này trị các chứng bịnh:
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU,
NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT,
KHÔNG THƯ THỚI.
BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT. 147, Pasteur. St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

KHÔNG NGỦ ĐƯỢC

Thực là hại cho đường thể dục và đường đức tính;
Thực là hại cho sức khỏe;
Thực là ngăn ngủi ngày giờ.



Dức ngủ đã qua rồi, không còn kéo lại được nữa.
Thuốc NEURINASE làm cho ngủ ngon.
Thuốc này rất là cần dùng cho các xứ nóng.
Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.
Neurinase
9045

INJECTION PEYRARD



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỊNH DAU-LẬU
mới bị hay là có đã lâu rồi
Trong 222 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 221 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)
Bán cùng các nhà thuốc có danh.
9153

NHÀ BÁ CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, nuyệt xèn, nhất là con gái những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chiều uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

hễ nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót một nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi tom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tộ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trĩ khoa y-sinh
98, Phố hàng Buồm Hanoi
9153

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đa dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

Dù các ngài đau dạ dày đến tắt nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liều tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như lé: Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$86 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi
3003

Rắc thuốc bột
SUDOL
thì tức khắc tuyệt nọc
RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI
3002



Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

Ấy là:
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BÔ 1$40
3001

CẢ NĂM CÓ MỘT LẦN

Kỳ Hội-chợ năm nay bản-hiệu cũng có dự cuộc.

Bản-hiệu có đủ các thứ DA để làm GIẦY, VA-LÍT, MALLETTES, HÒM DA, YÊN NGỰA cùng CÁC THỨ HÀNG bằng da khác nữa.

Xin các quý khách quá bộ tới xem mới rõ cho là nghệ của bản-hiệu chuyên-chế.

Bản-hiệu xin tỉnh GIÁ ĐẶC BIỆT để thỉnh các quý-khách chiếu-cố được lâu giờ cho hai chữ công-nghệ của bản-hiệu thêm thịnh-đạt thì bản-hiệu rất cảm tạ.

Mua buôn xin tỉnh giá riêng.

GIANG-THỊNH
Hanoi: 1, Rue Jules Ferry. — Nam định: 27, Rue Carreau.
Foire de Hanoi 1926.
Série I n° 1.

COLLYRE JAUNE
SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE
THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX
Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi,
đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.
Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền
Giá một lọ có 2 ống nhỏ rọt . . . . . 0$90
ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
58, Rue Paul-Bert, Hanoi
3005

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:
«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển. 0$50
— — 2, — . 0.45
— — 3-4, — . 0.85
— — 5-6, — . 0.45
— — 7-8, — . 0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1, — . 0.45
— — 2-3, — . 0.50
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. 0.20
— cả 7 quyển gói làm một. 0.70

Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng một lập.
— năm — sáu — —
— bảy — tám — —
— hai — ba, phần thứ hai —

RƯỢU BỔ DAMIANI
Véritable Vin du Cap-Corse au Quinquina
Có tiếng đã nửa thế-kỷ nay.

Uống trước bữa ăn, thì ngon cơm, sau bữa cơm uống chán miệng rất thơm ngon, người già yếu, mới ốm khỏi, thức đêm, lao-lực, uống bổi-bổ sức mạnh.

Phải nhận kỹ thứ Rượu DAMIANI kẻo nhầm với các thứ Vin du Cap-Corse khác.

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.
3007

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



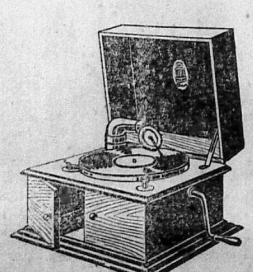
Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)

GRANDS MAGASINS REUNIS
PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



MÁY NÓI «ODÉON»

Hòm gỗ sơn, cái làm dùng được hai việc, dùng đĩa chạy saphir hay đĩa chạy ghim cũng được cả. Máy tốt mà êm.

35$ và 25$
đã phiếu đĩa hai mặt.

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kê-nghiệp
Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 58

TÊN ĐÉN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — Rượu bổ để cho những người ốm mà dân bà ở cữ . . . . . Một lít-re: 2$10
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — Thuốc nước. Một chai: 1,25
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — Thuốc hạt. Một chai: 1,25
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOB NÉ SOLUBLE. — Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai: 1,25

GOUTTES HOTAL, Circulation du Sang. — Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,60

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phận người mua phải chịu
3008

BANQUE DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-du sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1924,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định: Francs 72.000.000
Tư bản nộp rồi: » 68.400.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294: » 81.089.020

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann
Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.
Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiện viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)